

Hồi 20

Thiên bất dong gian, Xích Hoa Viện bị hỏa thiêu **Đến Mã Thạch Cương, Hán Thọ Đình Hầu báo mộng**

Màn đêm dày đặc, gió lạnh âm u rít lên từng đợt như tiếng ma hồn quỷ khóc...

Chu Đức Kiệt và Lam Y nữ hiệp phi hành như biến trong đêm tối, không mấy chốc đã tới gần Xích Hoa Viện, Lam Y trở ra phía sau, Chu Đức Kiệt hiểu ý, cả hai cùng chạy vòng ra phía sau trang viện, phi thân lên cây cao dòm vào quan sát. Qua tường là vườn cây rộng lớn, ở giữa và quanh vườn có mấy khu nhà nhỏ bằng gạch lợp bằng lá. Chu Đức Kiệt nói nhỏ:

- Thế này thì có đường gạt chúng rồi!

Lam Y chưa kịp trả lời thì có tiếng chó sủa vọng tới.

- Chắc bọn này nuôi chó canh phòng! Thính hơi lắm.

- Ta cứ vào sẽ liệu sau. Hiền muội đáp xuống mặt tường trước đi!

Hai bóng đen nhảy theo nhau xuống mặt tường hoa lệ làng không một tiếng động. Nhưng có hai bóng trắng từ xa chạy tới...

Đó là hai con chó trắng thiết lớn, chạy gần tới chân tường thì dừng ngay lại, gầm gừ tìm tòi. Anh em Chu gia nằm dài trên mặt tường như hai pho tượng không nhúc nhích. Đánh được hơi người, hai con chó tiến tới gần hơn, chưa kịp sủa báo hiệu thì Lam Y đã lẹ như chớp vung luôn hai mũi phi đao theo lối liên châu trúng yết hầu hai con vật. Cùng lúc lên được một tiếng, hai con chó lăn ra giãy giụa vài cái chết liền.

Sở dĩ hạ sát ngay được hai con vật tinh quái ấy vì Lam Y có hai thứ phi đao. Một thứ thường, một thứ có tẩm thuốc độc rất mạnh do Đức Võ thượng nhơn chế hóa và truyền cho hai đồ đệ. Thứ thuốc đó ngấm vào máu thì kẻ bị trúng đao táng mạng ngay trong khoảnh khắc. Thuốc độc ngấm thẳng vào tim, lưỡi rút lại, da mặt xám ngắt, chân tay co quắp. Bởi vậy, hai con chó lớn vừa rồi chỉ kịp học lên một tiếng lăn ra giãy chết liền.

Anh em Chu gia chưa đứng dậy vội, đưa mắt nhìn tứ phía. Bỗng có tiếng nói léo nhéo, rồi hai người từ gian nhà gạch ở giữa vườn cầm đèn bước ra. Chúng huýt gió gọi chó ba bốn lần.

Một tên nói:

- Lạ nhỉ! Rõ ràng nghe hai con chạy ra phía này, vừa chạy vừa gầm gừ, thế mà mất biến.

Tên khác nói:

- Ta cũng nghe thấy đúng như vậy. Mọi khi chỉ huýt gió nhẹ một tiếng là chúng tới ngay... Hừ! kỳ thiệt! Hay là ta thẳng lối kia xem sao?

- Ờ phải đó, nếu có động ta đánh phèng la báo hiệu ngay.

Hai tên cùng cầm đèn, xách đao, chuệnh choạng đi ra lối hai con chó vừa trúng thương.

- Hai bữa nay trời lạnh quá! Mất cả giấc ngủ. Nếu bắt được bọn tặc đạo ở tửu điểm đem qua, tôi quyết băm chúng ra thành trăm miếng hủ giạn.

Không mấy chốc, hai tên gia đình ra tới chỗ hai con vật chết lăn trên mặt đất.

- Ủa! Mấy con quái phải gió hay sao thế này.

Một tên để đèn xuống bên sờ vào bụng chó:

- Mình nó hãy còn ấm, vừa mới bị chết xong.

Lật xác chó lại, y trông thấy giải phi đao màu lam lòng thòng ngay chỗ yết hầu con vật, máu rỉ rả chảy. Xem xác con chó kia cũng vậy.

- Có động rồi mà ơ, đánh phèng la, mau!

Nhưng, mau cũng chẳng kịp, cả hai tên cùng rợn tóc gáy vì từ phía sau lưng, có vật gì lạnh giá áp vào gáy chúng.

- Biết điều câm miệng ngay kéo về châu thổ bây giờ!.

Hai tên sợ toát mồ hôi, cứng cả lưỡi, đứng đờ người ra, buồng khí giới rớt xuống đất.

Lam Y thâu hai chiếc đèn để lấp vào cây.

Chu Đức Kiệt hỏi một tên:

- Thằng Đới tặc ở đâu?

- Dạ... ở trên... nhà lớn ạ.

- Có ai nữa không?
- Dạ có... có hai người.. nữa ạ.
- Máy gian nhà trong vườn này là nhà chi?
- Nhà... lợp ngói là... tàu... ngựa, còn thì... là... là nhà để rơm và... và thóc gạo ạ...

Không cần biết thêm, anh em Chu gia lấy thắt lưng của chúng trói chặt lại, cắt miếng vải áo nhét đầy miệng chúng.

Đoạn Lam Y lấy lại hai ngọn phi đao chùi sạch vết máu lên áo tên gia đình.

- Bỏ xác hai con chó và hai tên này ra ngoài tường, hiền huynh ạ.
- Khỏi cần! Đằng nào cũng nhốn nháo ngay bây giờ. Ta phóng hỏa đốt nhà lá khiến chúng cứu hỏa hoang mang rồi đánh thẳng lên nhà trên.

Anh em Chu gia cầm đèn giấu ra phía sau lưng chạy ra chỗ mấy căn nhà lá phi thân lên nóc dốc dầu xuống mái lá. Dầu lửa gặp mái lá bốc cháy ngay, không mấy chốc ngọn lửa đã bốc lớn ngùn ngụt. Bọn gia đình thấy cháy hò nhau kẻ lấy thang, người lấy nước chạy ra vườn cứu hỏa ầm ầm. Các tên khác có phận sự canh phòng phía trước trang viện, trông thấy ngọn lửa bốc cao ở vườn sau và tiếng reo hò ầm ĩ bèn chạy vào đại sảnh cấp báo.

Đới Vĩnh Khang đang ngồi uống rượu, đàm đạo với Tần thị và Lã Ứng Đăng, chờ động tĩnh. Họ Đới nói:

- Giờ này mà bọn Lam Y chưa tới, chắc chúng có ý kéo dài đòn cân não, làm ta chờ đợi mệt mỏi rồi mới tới đánh. Vậy, từ mai trở đi ta thay phiên nhau thức canh phòng cho khỏi mất sức.

Tần thị lắc đầu:

- Dự đoán như vậy sai lạc cả rồi. Hễ hỏi trang viện này có thể ví được với Kim Cương Tự không? Có kiên cố và nhiều người bằng ngôi chùa ghê gớm của Phi Không chăng? Chắc không? Vậy, nếu chúng không tới thì chắc là đi thẳng nơi khác rồi. Việc đề phòng cứ đề phòng, lúc phải đánh cứ đánh, chớ chẳng nên quá tin ở lực lượng của ta. Căn cứ vào trận Kim Cương Tự, ta đủ biết bọn Lam Y bản lĩnh hãn không vừa!

Đới Vĩnh Khang tỉnh ngộ đâm ra lo lắng:

- Làm thế nào được bây giờ?

Tần thị quắc thước nói:

- Bây giờ mới hỏi làm gì được thì ta trả lời sao nổi? Cất đặt đề phòng đã chu đáo lắm rồi, không có chi đáng trách. Ta chỉ so sánh lực lượng của ta và của địch đó thôi. Không nên tự phụ nguy hiểm tới tánh mạng. Trái lại, nên ra công đánh và phải biết tiến thoái tùy theo trường hợp. Câu nệ, háo thắng khinh thường kẻ địch là nhơn thất trận. Hai người nên cố tâm nghe lời lão phu này mới được!

Giữa khi đang bàn luận, tên gia đình hốt hơ hốt hã chạy vào.

Ba người tưởng có động, đứng phắt dậy.

- Bẩm chủ nhơn, mấy căn nhà để thóc và rơm ở sau vườn bốc cháy. Cho chúng con ra chữa lửa?

Đới Vĩnh Khang ngần ngừ chưa quyết định ra sao thì Tần thì nói ngay:

- Mấy gian nhà sau vườn tự dưng bốc lửa, đáng ngờ lắm! Chắc địch thủ gây rối để đột nhập nơi đây. Được! Để hai tên bộ hạ ở lại phía trước với ta, còn hai người liệu đốc thúc tất cả ra chữa lửa ngay kéo muện.

Thấy Tần thị sáng suốt, cất đặt đâu vào đấy, Đới Vĩnh Khang cả mừng, để lại hai gia đình cho Tần thị sai bảo, còn thì cùng Lã Ứng Đăng đốc thúc nội bộ ra cả phía vườn sau.

Đới Vĩnh Khang vừa chạy vừa hút gió gọi chó.

- Quái! Hai con vật này đâu mà gọi cũng không tới.

Lã Ứng Đăng nói:

- Có lẽ nó ra chỗ đám cháy.

Một tên gia đình thưa:

- Hồi nãy, hai con chó còn lảng vảng ở quanh đại viện, không lẽ chúng ta ra chỗ cháy thấy lửa bốc, bóng người nhấp nhô mà im lìm không sửa.

Nói về anh em Chu gia phóng hỏa xong, bèn phi thân ra ngoài tường chạy vòng ra mặt tiền, thoáng thấy bóng người canh phòng trên vọng lâu, hai người phi thân lên cây lớn gần đó. Chu Đức Kiệt bắt chước tiếng chuột.

Tên gia đình trên vọng lâu vội ghé đầu ra ngoài ngó ngang, nhìn dọc, lăm lăm:

- Chuột chi kêu ở đâu mà như ở trên cây vậy?

Vừa nói hết câu, bỗng một bàn tay sắt túm tóc y giật ngửa đầu ra phía sau rắc một tiếng. Tên đó bị gãy cổ chết không kịp ngáp. Lam Y vẫn túm tóc để xác chết nằm xoài ra đó. Thì ra, trong khi tên kia ngơ ngác, nàng đã phi thân từ cây sang vọng lâu, như một

vật đen mà tên gia đình không trông thấy nên bỏ mạng. Thấy Lam Y hành động đã xong. Chu Đức Kiệt phi thân sang vọng lâu nhìn vào trang viên. Giây lát, thấy gia đình chạy tới tấp theo Đới Vĩnh Khang và Lã Ứng Đăng đi cứu hỏa.

- Trúng kế rồi!

Lam Y nói:

- Chưa chắc hiền huynh ạ, nếu A Hoành nói đúng thì còn một nhơn vật thứ ba nữa, Vừa rồi mới thấy có hai người cùng bọn gia nhơn đi ra phía vườn sau thôi.

- Phải! Còn thiếu lão phụ!

-hờ cho bọn Đới Vĩnh Khang đi khuất, anh em Chu gia liền tuốt khí giới, đáp xuống đất lần theo bóng tối chạy bằng qua sân gạch lớn đứng sát lưng vào tường trang viên. Ngó qua, các cửa mặt tiền đóng kín, Chu Đức Kiệt cầm tay Lam Y đi lẹ ra lối cửa giữa. Nhìn kỹ thấy hai cánh cửa chỉ khép lại chớ không đóng kín.

Lam Y nói nhỏ:

- Cửa chính không đóng chặt, vô lý quá!

Nhận xét trên tường cẩn thận, hai người đứng nép lưng vào tường ở hai bên cửa, đoạn Lam Y lấy mũi Thái Dương kiếm đẩy bật cánh cửa vào phía trong... soạt! “một tiếng, ngay ở trong ngưỡng cửa, một miệng hầm tối om mở rộng ra bằng chiếc chiếu lớn. Cũng may, nếu không thận trọng thì hai anh em đã trúng cơ quan đối phương rơi cả xuống hầm rồi. Nhìn vào, phía trong khá rộng rãi, bày biện đơn sơ, không có thấp đèn, nhưng ánh sáng lọt từ phòng trong qua các khuôn kính ra ngoài. Chu Đức Kiệt ra hiệu cho Lam Y rồi phóng mình nhảy vọt vào trong nhà. Lam Y nhảy theo. Trong cuối căn này có hai cửa ở hai bên đi vào phòng trong. Trong khi Chu Đức Kiệt đứng canh chừng, Lam Y nhảy lên xà ngang phía dưới mái nhìn qua các khuôn kính quan sát bên trong. Căn này hình như là đại sảnh nên bày biện gọn gàng, trang hoàng đẹp đẽ. Vắng ngắt không có một bóng người. Lam Y nhảy xuống bảo cho Chu Đức Kiệt biết tình hình gian trong.

Hai người tiến đến gần cửa nhận xét, thấy không có then cũng chẳng có khóa nên có ý nghi ngờ, Lam Y nhìn lên bức tường thấy có một vật bằng đồng thau lồi ra khỏi mặt tường như chiếc ly nước lớn. Nàng bèn lấy mũi kiếm ấn mạnh vào miếng đồng đó, thì ở ngay kế bên mở rộng ra một khuôn cửa lớn khác thông vào gian trong. Ánh sáng đèn theo khuôn cửa tràn ra ngoài.

Thì ra, đó mới là cửa thật còn hai khuôn ngò là cửa ở hai bên, có lẽ lại là một cơ quan lừa kẻ lạ.

Anh em Chu gia theo nhau nhảy vọt vào phòng trong, chân vừa tới đất thì từ miệng con sư tử lớn bày ở giữa nhà vọt ra một mớ đến bảy, tám chiếc nhắm thẳng chỗ hai người đứng bay tới. Không ai bảo ai, hai người vội nhảy sang hai bên tránh khỏi luồng tên. Mớ tên đó phát vọt ra ngoài cửa giữa, Lam Y nhảy tới bên con sư tử chém mạnh một lát kiếm.

Sư tử bằng cây sơn đỏ đứt đầu rớt cọc xuống gạch. Thân rồng chưa mấy thứ cơ quan phát tên.

Lam Y nói:

- Chắc con sư tử này có cơ quan liên lạc với cánh cửa giữa, nên khi mở cửa thì tên phát xuất ngay một cách bất ngờ.

Giữa lúc ấy thì có tiếng lanh lảnh quát:

- Giới thay cho hai tên này, đang đêm dám đột nhập nhà người, phi dân tắc đạo! Con nào là Lam Y hãy ra đây ném mùi trượng của bà!.

Anh em Chu gia nhận ra chủ thứ tiếng lanh lảnh vừa rồi là một bà lão tóc bạc như cước, thân hình gầy guộc, đôi mắt sáng quắc như tia ra lửa, vận áo dài tới đầu gối, quần bị ống, tay cầm một cây thiết trượng có đốt, coi hùng dũng lạ thường, đang đứng chắn ở cửa giữa.

Lam Y nắm tay Chu Đức Kiệt rồi đáp lại:

- Lam Y chính là ta đây, người là ai trọng tuổi rồi sao không biết ngồi một nơi niệm Phật may ra sau này được siêu sinh tịnh độ, còn vác gậy ra đây tranh tài đua sức nữa sao! Nơi trang viện này là nhà của người hiền lương hay sào huyệt của tên tặc đạo Xích Hoa Xà họ Đới và đồng bọn?

Lão phụ trợn mắt hét:

- Khỏi nhiều lời! Hãy coi trượng của Bạch Mẫu Ngô Công. Rán mà đỡ con ạ!

Tần thị nói dứt lời, hoa trượng vùn vụt bật lên những tiếng gió ghê hồn, nhắm Lam Y đánh tới tấp. Lam Y cũng múa kiếm gạt đỡ, trả đòn. Đỡ thử mấy ngọn đầu, nàng khen thầm lão phụ quả có sức mạnh, bản lãnh đáng liệt vào hạng cao siêu. Lam Y dùng sức, tận tâm đánh lại mở trận đấu bằng những ngọn kiếm tối độc khiến Tần thị phải kinh ngạc về tài nghệ siêu đẳng của người thiếu nữ xinh đẹp nhường kia, mà bản lãnh chẳng vừa.

Tần thì vừa đánh vừa nghĩ thầm:

- Thảo nào con này dám đương đầu với Kim Cương Tự và Đồng thị. Đường kiếm này trông quen thuộc lắm, không biết đã gặp ở đâu rồi!

Hai người, một già một trẻ đánh nhau kịch liệt. Luồng trượng, luồng kiếm phát ra lạnh cả tứ phía. Khí giới va vào nhau chan chát nẩy lửa rùng rợn.

Chu Đức Kiệt tiếc cho lão phụ bản lãnh cao cường mà đứng về bên hắc đạo.

Tần thị biết gặp phải cây kiếm khách nguy hiểm nên cố tránh chớ không đỡ e hao tổn cây trượng sắt.

Nhận thấy vậy, Lam Y tấn công ráo riết, đánh lối liên hoàn kiếm khiến Tần thị chưa kịp tránh đòn này thì thế kia đã áp tới vùn vụt. Dù tài nghệ siêu việt và hữu dũng, nhưng Tần thị gặp phải tay võ nghệ chân truyền điêu luyện, lực năng cử đỉnh, thế khả bạt sơn, hơn nữa lại có những thành tích giang hồ như mới tới Giang Nam mà đã tàn sát bọn đầu đà Kim Cương Tự, gây nhiều nỗi hoang mang cho gian vương nên không dám khinh thường. Còn sự kiện nữa là Lam Y đang thời sung sức, trăm trận đánh, trăm trận được, tinh thần vững chãi hăng hái. Tài nghệ ấy, dũng lực ấy lại thêm cây trường kiếm Thái Dương là một bảo vật thì dù Tần thị có ghê gớm tới đâu mà vấp phải nhà nữ kiếm khách hữu hạng ấy, với thời khắc ngọn trượng oanh liệt cũng bị lưỡi kiếm áp đảo tới bờ.

Tần thị vừa đánh vừa mong bọn Lã Ứng Đăng và Đới Vĩnh Khang trở về tiếp cứu.

Quả nhiên, hai người này đang đốc thúc gia đình cứu hỏa ở vườn sau, thì hai tên bộ hạ chạy ra cấp báo có thích khách đột nhập trang viện đang hỗn chiến với Bạch Mầu Ngô Công. Tuy lửa bốc vào rơm thóc bốc cháy ngùn ngụt hết gian nhà nọ truyền sang gian nhà kia, bao nhiêu nước đổ cũng không vừa, nghe cấp báo, Đới Vĩnh Khang cũng phân đôi nội bộ.

Một phần để cứu hỏa, một phần theo họ Đới và Lã Ứng Đăng rầm rộ kéo ra phía trước nhập chiến. Nghe nói tới Lam Y, kẻ thù sát thù dã tử, Đới Vĩnh Khang nổi giận xung thiên, chỉ muốn bắt ngay được Lam Y xé vụn xác ra mới hả dạ căm hờn.

Hai người đi trước, lục bộ hạ vác khí giới theo sau, kéo thẳng vào sảnh đường, nơi Tần thị cùng Lam Y đan hỗn chiến. Chưa vào tới nơi Đới, Lã hai người đã nghe thấy tiếng trượng bay, kiếm rít thì đoán biết ngay là đối phương chẳng phải tay vừa.

Từ lúc khởi chiến tới giờ, Chu Đức Kiệt vẫn đứng rảnh tay áp trận phòng vệ những sự bất ngờ.

Từ ngày hai anh em Chu gia cất bước giang hồ đem tài lực và lưỡi gươm thiêng ra hành hiệp cứu khổ phò nguy, thì tiếng là hai người nhưng hành động rất hợp khớp như một. Trong khi hành động trí óc hai anh em như có một hệ thống liên lạc vô hình như nhứt cử, nhứt động đều theo một khuôn khổ hợp với tình thế, lúc tiến khi thoái rành rắp. Cây Thất Tinh đao, ngọn Thái Dương kiếm liên kết hợp pháp như hình với bóng, chưa bao giờ gạt bậy một đòn hay đánh thừa một thế. Không những hai người có tình cốt nhục mà còn đồng môn đồng đạo, ngang tài bằng sức. Hai khối võ lực siêu diệt ấy hợp nhau lại thì trên trường chinh chiến dù có vào giữa đám quân trăm vạn cũng chẳng khác chi nơi không người vậy. Cho nên, khi bọn Đới Vĩnh Khang vào tới nơi, Chu Đức Kiệt đã sẵn sàng ra tay đánh cản, và Lam Y cũng không cần phải tiểu tâm phòng bị đối phương tấn công bất ngờ.

Vừa vào tới ngưỡng cửa, Đới Vĩnh Khang nhận ngay ra Lam Y là một thiếu nữ nhan sắc tuyệt trần giữa làn kiếm trắng sáng ngời. Tên tặc đạo hiếu sắc đối ngay mỗi hận thù ra tình thêm muốn, ao ước bắt được nàng, áp bức vui vầy cho thỏa mãn.

Áp trận đấu là một chàng mãnh hán kiêu hùng, tóc búi ngược, khuôn mặt đầy đặn, mũi cao, mắt xếch, dáng dấp oai dũng chẳng khác chi Triệu Tử Long thời Hậu Hán. Chàng đó đứng thẳng người, hai tay chống nạnh lên hai bên sườn, vẻ mặt thản nhiên nhưng thách thức lẫn đôi chút khinh thường.

Phân Chu Đức Kiệt nhận thấy họ Đới có nét mặt lưu manh đặc biệt của một tên tặc đạo coi mạng người như mạng ngóe. Mắt dài mà nhỏ, lông mày chổi xuể giao nhau, quai hàm bạnh ra như mang răn. Cổ lớn, vai rộng, bắp vai u lên, bắp thịt nổi lên cuộn dưới làn áo. Tuy người thấp lùn nhưng với bề ngang ấy, họ Đới phải có sức mạnh đáng kể dù tuổi đã ngoài năm mươi. Tay cầm cây đoản đao to bản. Người đi kế bên Đới Vĩnh Khang, chít khăn mỏ, râu ba chòm ngắn, áo cào vát, chân quần xà cạp hướng mã, dận giày vải mỏng gót. Tay cầm cây xiên bằng sắt. Theo sau, lũ bộ hạ tên nào cũng dai nịt gọn ghẽ cầm vũ khí trường hay đoản. Một tên, có lẽ là trưởng đoàn bộ hạ, trông thấy Chu Đức Kiệt, vội tiến lên mấy bước tay chỉ miệng nói:

- A há! Thưa chủ nhân, chính tôi đã gặp hai người này bữa nọ ở trên đường và hướng dẫn chúng về Sơn Phu tửu quán đó.

Vừa dứt lời thì tên đó đã bị Chu Đức Kiệt phóng cho một cước trúng bụng bật ngửa vào Đới Vĩnh Khang, hộc máu tươi chết ngay.

Họ Đới thấy địch thủ đang đứng thản nhiên như người chờ chịu trận, mà chỉ trong chớp mắt đã lẹ như con báo, chồm tới phóng cước hạ sát luôn tên trưởng đoàn bộ hạ một cách rất dễ dàng, thì giật mình gạt xác nạn nhơn sang một bên quát lớn.

- Hạ sát tên bộ hạ có chi đáng kể, coi đao ta đây!

Chẳng nói chẳng rằng, Chu Đức Kiệt đứng chắn ngang cốt ý không cho bọn mới tới nhập trận đánh giúp Bạch Mẫu Ngô Công.

Đối Vĩnh Khang múa đao xô vào đánh Chu Đức Kiệt, Lã Ứng Đăng cũng hoa cây dùi sắt nhảy vào đánh giúp. Bọn bộ hạ kẻ giáo người đao đổ xô vào hãm họ Chu. Thanh Thất Tinh đao loang loáng, chỉ đông đánh tây, tả xung hữu đột, cặp chân linh động lúc đá, đặt khi chèn, gạt khiến bọn bộ hạ trúng đòn, gãy chân, dập tay, bể ngực, vỡ mặt... Hai bên mới giáp chiến được vài hiệp mà có tới bảy tên bị tử thương rồi. Đối Vĩnh Khang tức giận vừa đánh vừa hét như sấm động.

Nói về Tần thị đấu cùng Lam Y đã ngót trăm hiệp biết khó bề thua thắng. Cũng vậy, Lam Y đánh đỡ như thường xem bản lãnh đối phương đi tới mức nào. Tới lúc thấy bọn Đối Vĩnh Khang kéo đến đông, nàng bèn đổi kiếm pháp tấn công ráo riết khiến Tần thị phải liên tiếp hồi hộ luôn sáu bảy bước. Tần thị giận lắm, tiến trở lại một bước đánh gần thúc mạnh đầu trượng sắt vào mặt địch thủ theo thế Quả Sơn Trượng. Hai người thủ sát nhau quá, Lam Y lẹ như cắt, né đầu tránh đòn độc, vòng tay lên bắt lấy cây trượng cặp vào nách, đồng thời tay hữu thúc đốc kiếm vào mặt Tần thị. Đòn gần, đánh vừa mạnh vừa lẹ khiến Tần thị dù bản lãnh biết mấy cũng không tránh nổi thế Cầm Long Phục Hổ của Lam Y.

Tần thị hoảng sợ kêu lên một tiếng vội buông rời cây trượng sắt ra ngã người ra phía sau lộn đi hai vòng, trước là để tránh cái đốc kiếm kinh khủng ấy, sau là cây trượng vừa bị đoạt rồi tránh xa đối phương được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Lam Y đang định tiến tới kết quả luôn tánh mạng lão nữ tặc, thì chợt thấy Tần thị vung tay luôn hai cái... Hai viên thiết đạn nhằm Lam Y bay tới. Nàng vội né đầu tránh đạn bay vụt ra ngoài trúng ngay chiếc độc bình Giang Tây lớn bày trên chiếc kỷ trạm thấp trong góc sảnh, vỡ tan tành. Thừa dịp, Tần thị liệng luôn hai thiết đạn nữa, Lam Y tay tả cầm trượng gạt rớt xuống gạch.

Lã Ứng Đăng biết Lam Y là tay lợi hại, sợ mẹ bị nàng rượt theo hạ sát, vội vàng bỏ Chu Đức Kiệt cho Đối Vĩnh Khang đối phó, tự mình nhảy tới cản đường Lam Y. Hét lên một tiếng lớn, Lam Y lao cây trượng sắt vào giữa ngực Lã Ứng Đăng. Họ Lã giờ dùi sắt gạt trượng rớt sang bên xoảng một tiếng, nhưng Lam Y đã lao người tới hót lưỡi kiếm trúng đầu, cổ Lã Ứng Đăng lặn lông lốc trên gạch như chiếc sọ dừa. Tử thi đổ xuống, huyết vọt ra như tưới.

Rảnh tay, Lam Y quay lại tìm Tần thị, lão phụ biến đi nẻo nào mất rồi.

Nàng nhìn qua trận thế, thấy vốn vẹn Đối tặc còn có hai tên bộ hạ đánh vui cùng Chu Đức Kiệt, thì tủm tủm cười.

Cánh cửa ở phía tường bên tả đại sảnh còn mở hé, Lam Y dự đoán Tần thị trốn qua lối đó vào hậu đường.

Nghi ngờ có cơ quan, nàng tới tay chiếc ghế liệng thẳng vào đó, cánh cửa bật tung ra, Lam Y nhảy ủa vào theo, tầm ngang trường kiếm nhìn quanh:

- Đó là căn phòng lớn rất trang nhã. Có hai chiếc giường, một buồng mừng và một vén mừng. Lam Y đến gần giường có mừng dùng mũi kiếm vén cửa mừng lên... Bỗng nàng giật mình lùi lại một bước, nhưng mỉm cười, nói một mình:

- Tử thi Mẫu Dạ Xoa mà cứ tưởng ai! Ta nhát qua!

Ngờ có kẻ núp sau mừng, nàng chém đứt cột giường cho mừng ụp xuống, nhưng không có ai cả. Nhìn đó đây, Lam Y tiến sang giường bên kia, nhìn cách thức đoán ngay là giường của Hoa cô nương Đối Ngọc Hoàn. Chăn đệm hầy còn in dấu người, vậy người đi đâu? Trong góc phòng, cánh tủ nhỏ mở rộng, quần áo trong đó bị đảo lộn vỡ tung như có người nào đã vội vàng tìm kiếm lấy vật gì.

Lam Y đi luôn vào căn phòng kế bên, Căn này rộng lớn hơn phòng ngoài. Cách trang hoàng bày trí tỏ ra đây là căn phòng của phụ nữ. Phải rồi! Đây mới là phòng của Hoa cô nương. Hai chữ Ngọc Hoàn thêu trên gối còn kia. Nhưng Bạch Mẫu Ngô Công vừa mới chạy vào đây đã biến đâu mất cùng Đối Ngọc Hoàn?

Chợt một cơn gió lạnh thổi tung màn cửa sổ xây cuốn lùa vào phòng... Lam Y dùng kiếm gạt tấm màn cửa sang bên. Cánh cửa mở ra phía ngoài che lấp bởi tấm màn cửa, nên Lam Y mới không nhận ra là cửa mở. Nàng lẩm bẩm:

- Có lẽ lão phụ đem Hoa cô nương trốn ra lối này. Nếu vậy, chắc nó đi xa rồi, chẳng cần tìm kiếm mất thì giờ.

Lam Y bèn quay trở ra đại sảnh. Tuy Đối Vĩnh Khang võ nghệ cao cường và có sức mạnh, nhưng không phải là đối thủ của Chu Đức Kiệt.

Tần thị thua chạy, Lã Ứng Đăng tử trận, bộ hạ còn vốn vẹn có hai người, các sự kiện ấy khiến Đối Vĩnh Khang đã kém địch thủ lại còn hoang mang hơn, thành thử đao pháp rối loạn trước những thế đánh vô cùng biến ảo của Chu gia. Biết tình hình nguy hiểm trầm trọng, suy đi tính lại không liều không được, Đối Vĩnh Khang dồn toàn sức vào hai tay lẫn xả vào liễu mạng đánh, găm thét dữ dội như lão hổ. Chu Đức Kiệt Mỉm cười chống trả lại. Họ Đối lao thẳng người đâm mũi đao vào bụng Chu Đức Kiệt. Lẹ làng

né sang bên, họ Chu dùng dụng đao gạt mạnh. Bị cái gạt nặng nề ấy, Đới Vĩnh Khang tê buốt cả cánh tay, cây đoản đao rời khỏi tay y văng ra đánh xoảng một tiếng gần chiếc cột nhà.

Họ Đới vội vàng chạy tới định nhặt đao lên, nhưng Chu Đức Kiệt đã phóng tới trước giẫm chân lên lưỡi đao:

- Đới tặc! Chết đến nơi rồi không biết quỳ xuống xin hàng sao!

Cắm hờn lộ ra trên nét mặt sần sùi, Đới Vĩnh Khang chạy ngược lại phía sau lượn hai mũi giáo của mấy tên bộ hạ đã bị tử thương, hầm hè:

- Chết thì thôi, không khi nào chịu hàng cái thứ mi. Chết bây giờ, chỉ hai mươi năm sau ta sẽ thành hảo hán để moi ruột mi ra báo mối tử thù! Coi đây!

Dứt lời, Đới Vĩnh Khang nhằm ngực địch thủ phóng một ngọn đao thiết mạnh, nếu trúng thì đối phương bị ngọn giáo xuyên qua ngực gài luôn vào chiếc cột lớn ở ngay sau lưng. Nhưng đâu có dễ dàng thế!

Chu Đức Kiệt khẽ né sang bên nhường cho ngọn giáo lướt qua bên cho ngọn giáo cắm phập vào chiếc cột cây.

- Chà! Phương pháp phóng giáo của nhà ngươi hay quá! Thiếu chút nữa thì trúng!

Nói đoạn cười vang. Tức giận dùng dùng, Đới Vĩnh Khang muốn bắt ngay được địch thủ mổ bụng phanh thây moi gan nhắm rượu mới hả giận. Nghiến răng kèn kẹt, y nhắm thấp xuống chút nữa phóng luôn ngọn thứ hai, mạnh hơn.

Ngọn giáo lướt qua khoảng trống nhắm ỨC Chu Đức Kiệt lao tới. Điềm nhiên, họ Chu chờ ngọn giáo gần tới đưa Thất Tinh đao gạt phắt văng ra một chỗ.

Đoạn lẹ như chớp, chàng lượn cây đoản đao đang dẫm ở chân, nhằm ngực Đới Vĩnh Khang phóng mạnh. Cây đao bay xẹt như làn chớp...

Họ Đới chưa kịp nhận xét tình hình khi Chu Đức Kiệt cúi xuống lượn cây đao lên, thì đã bị trúng thương, lưỡi đao xuyên qua ngực suốt ra phía sau lưng. Rú lên một tiếng lớn, Đới Vĩnh Khang trào máu miệng, lảo đảo quay té úp mặt xuống đất, thành thử đè chặt cán đao đâm sâu thêm lút tới cán... Hai chân co vào duỗi ra mấy cái, rồi nằm thẳng đờ...

Từ lúc chủ nhơn bị đối phương gạt mất đao, hai tên bộ hạ còn sống sót lại kinh sợ đứng nép cả vào góc tường run bần bật. Nay lại thấy họ Đới đã táng mạng, chúng tưởng sẽ bị hạ sát luôn thể nên vội vàng buông khí giới quỳ xuống van xin không ngớt miệng. Giữa lúc ấy, Lam Y từ nhà trong bước ra. Đồng thời, tám tên gia đình chữa hỏa ở vườn

sau chạy về cấp báo với chủ nhơn, nhưng khi tới đại sảnh thấy cảnh máu đổ đầu rơi thì chúng đứng sững cả lại, biến sắc kinh sợ định quay ra chạy.

Chu Đức Kiệt quát lớn:

- Đứng cả lại! Tên nào định chạy, ta lấy thủ cấp tức thì! Vào cả trong này. Mau!

Tám tên gia đình líu ríu kéo nhau vào đại sảnh quỳ xuống gần hai đồng bọn.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Bây đang cứu hỏa vào đây làm chi?

Một tên nói:

- Không chữa được, lửa thiêu hẵn cả mấy căn nhà lá nên chúng con chạy về báo cho Đới chủ nhơn hay.

Chỉ xác họ Đới, Chu Đức Kiệt nói:

- Chủ nhơn các người đây này, để ta cho các người theo nhau xuống suối vàng mà báo cáo cho y biết.

Dứt lời, Chu Đức Kiệt túm tóc một tên lôi ra cạnh tử thi Đới Vĩnh Khang, giơ đao... định chém.

Tên đó sợ quá, tái mét, chấp tay lại kêu van:

- Chúng con... nghèo... nghèo nần... nên phải theo rồi... chủ... chủ nhơn con bắt... bắt hành động như... như vậy...

- Chà! Các người ngụy biện! Bao năm theo Đới tặc làm thịt người không biết ghê tay, nay còn viện lẽ nọ kia van xin cái chi!

Chu Đức Kiệt cốt ý dọa nạt cho chúng sợ thôi, nên chàng tra đao vào vỏ, buông tóc tên kia cho nó chạy quỳ chỗ đồng bọn.

Lam Y chạy vào nhà trong, giây lát trở ra với một cuộn dây thừng lớn.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Tên nào thuộc hết đường trong trang viện này?

Một tên có tuổi hơn cả giờ tay:

- Thưa, con ạ.

Hai anh em Chu gia trói giật cánh khuỷu chín đứa kia lại để đó.

Lam Y bảo tên nọ:

- Có bao nhiêu người bị giam cầm trong trang viện này.
- Dạ, hiện có bốn người, mới giam được mấy bữa nay.
- Họ ở đâu?
- Ở dưới hầm ạ.

Chỉ tử thi Lã Ứng Đăng, Lam Y nói:

- Trừ tên kia và mục Bạch Mẫu Ngô Công, còn ai khác ở đây không?
- Bẩm không, Tần thị và Lã Ứng Đăng đây là mẹ con. Cả hai cũng mới tới chơi nơi trang viện được vài ngày nay.
- Có bao nhiêu cơ quan tại đây?

Tên họ chỉ con sư tử gỗ bị chém đứt đầu và hai cánh cửa giả ở hai bên đại sảnh:

- Có nơi phát tên ở con sư tử này. Còn hai cửa kia mở ra được thì có hai lưỡi dao lớn cài trong tường rớt thẳng xuống khiến kẻ gian tể đột nhập đại sảnh có thể bị xả dọc suốt từ đầu tới chân được.

- Làm thử ta coi. Từ trước tới nay đã có ai táng mạng vì cơ quan đó chưa? Nói thiệt!

- Làm để phòng bị thôi, chớ chưa từng có ai vô đây.

Nói đoạn, tên ấy đi đến góc tường cầm cái giá để đèn đóng trên tường lắc mấy cái. Cánh cửa giả vẫn y nguyên không nhúc nhích.

- Quái! Con thấy chủ nhơn đã có lần vặn cái giá đèn này thì cửa mở, dao bập xuống mà bây giờ thì...

Không chờ tên đó nói nốt, Lam Y tiến đến cầm giá đèn kéo dọc xuống. Quả nhiên cánh cửa mở bông ra, đồng thời lưỡi dao to bằng choán hết bề ngang cửa rơi phập xuống ngưỡng cửa.

Lam Y gạt ngang cái giá đèn. Lần này vặn chuyển được. Lưỡi dao rút hẳn lên vào trong tường, hai cánh cửa tự đóng lại như cũ.

- Tội tặc đạo này khéo bày ra thứ máy chém này kể cũng tân kỳ!

Tên họ dẫn anh em Chu gia đi ra phòng ngoài chỉ miệng hầm vẫn mở từ lúc hai người nhập đại sảnh:

- Miệng hầm này không có lối xuống. Ở dưới là chiếc địa võng có móc sắt. Ai vô tình nhập chánh môn mà không bấm nút đồng ở kế bên khung cửa thì sẽ sà xuống hầm

ngay. Lúc người sa xuống địa vông, chuông sẽ rung động vào đại sảnh và tư phòng của họ Đới ngay.

Dứt lời, tên đó bước tới gần bức tượng bằng đồng đúc hình Hồng Hải Nhi kê ở bên tường xoay đi xoay lại mấy cái. Tự nhiên miệng hầm đóng sập lại như cũ. Anh em Chu gia bước tới gần, nhìn kỹ lắm mới nhận ra vết khác thường quanh miệng hầm.

Lam Y nói:

- Xưa kia, Gia Cát Lượng chế ra mộc nhơn mộc mã kể đã ghê gớm, như những cơ quan này thiết lập còn tinh xảo hơn nhiều. Hiền huynh có đồng ý không?

Chu Đức Kiệt gật đầu:

- Hiền muội xét đoán trúng. Không hiểu thứ mộc nhơn mộc mã trên Thiếu Lâm Tự chế ra để khảo sát môn đồ trước khi hạ sơn thế nào? Có dịp, chúng ta sẽ qua yết kiến Sư trưởng Chiêu Đức, vắng cảnh Tung Sơn luôn thể.

- Dạ, ngu muội cũng mong được tới đó lắm. Họ Âu Dương vốn xuất thân từ Thiếu Lâm Tự. Để rồi ngu muội nhờ Âu Dương Bích Nữ dẫn đường đi Phúc Kiến có lẽ hay hơn?

Nói đoạn, Lam Y ý tứ nhìn anh, miệng tủm tỉm cười, Chu Đức Kiệt cũng cười theo im lặng.

Để tránh cặp mắt ranh mãnh của Lam Y vẫn nhận xét chàng, Chu Đức Kiệt nói lảng bả tên gia đình:

- Còn cơ quan nào nữa không?

- Chỉ có vậy thôi ạ. Còn lối xuống hầm ở phía sau, nơi kế bên cửa sau.

Lam Y nói qua Chu Đức Kiệt biết tình hình các phòng trong.

Chu Đức Kiệt nói:

- Chắc chắn mục Bạch Mẫu Ngô Công đem Hoa cô nương chạy trốn xa rồi. Tiếc thay hiền muội không ra tay ngay từ lúc khởi trận, thành thử mục ấy mới có dịp trốn thoát...

Dùng tiếng lóng giang hồ riêng biệt của vùng Sơn Đông, Trục Lệ, Chu Đức Kiệt nói tiếp:

- Trong khi ngu huynh xuống xem xét dưới hầm, hiền muội nên lục soát trong các phòng tìm của cải nhà họ Đới bọc lại cẩn thận đem đi. Để của đó ở đây cũng không được việc gì.

Lam Y gật đầu quay vào, còn Chu Đức Kiệt theo tên gia đình ra lối sau. Tên gia đình lấy bó đuốc đốt lên đi trước dẫn đường theo dãy hành lang bên hữu vòng ra mặt sau trang viện.

Chỉ vào chiếc khóa đồng lớn vài ngang cửa, tên gia đình nói:

- Cửa này khóa ngoài mất rồi, phải vào tìm chìa khóa mới mở được.

Chu Đức Kiệt nói:

- Không cần, ta đã có cách mở.

Chàng tiến tới gần cầm chiếc khóa đồng nhìn kỹ, thấy chốt khóa lớn bằng ngón tay cái lay đi lay lại mấy cái rồi vặn mạnh.

Chiếc khóa bị vặn cong bung hẫng ra lồi theo một mảnh gỗ cánh cửa.

Tên gia đình giật mình lắc đầu thè lưỡi nghĩ thầm:

- “Nếu ta kiếm cách trốn bây giờ mà bị bắt thì bàn tay thép kia chỉ khẽ vặn cũng đủ gãy cổ chết tốt rồi!

Liếc nhìn thấy tên nọ thần mặt ra, Chu Đức Kiệt nghi ngờ:

- Nghĩ chi mà thộn mặt ra vậy? Định lừa ta hả? Coi chiếc khóa đồng vừa rồi thì nên liệu cái thủ cấp của nhà ngươi, nghe?

Tên gia đình nhăn mặt gãi gáy:

- Dạ. Con đâu dám nghĩ hỡn, nhưng giật mình trước bàn tay thần lực của đại vương... à hiệp khách.

- Các người là bè đảng của tặc đạo nên quen dùng danh từ Đại Vương hả!

Tên gia đình không dám nói nữa, mở hai cánh cửa nặng nề, bước vào phía trong, chỉ pho tượng Phật lớn bằng người thật đặt trên bục gạch sát tường:

- Họ Đới vẫn vận dụng pho tượng này mở cửa xuống hầm, con không thuộc cách sử dụng ra sao cả.

Nghi ngờ, Chu Đức Kiệt đi quanh pho tượng nhìn nhận thấy chỗ pho tượng ngồi không được khép kín với bục gạch nên kết luận rằng có thể xê di dịch lại được.

Chàng bèn đứng bên hữu đẩy ngang thấy cứng ngắt. Vòng sang bên tả. Chu Đức Kiệt đẩy nữa. quả nhiên, pho tượng hơi chuyển độ nửa tấc, đồng thời bức tranh Bạch hổ ở phía trước mặt pho tượng mở hẫng vào phía trong tường, lộ ra một cái cửa lớn hai người chui lọt. Tên gia đình cầm đuốc theo bực thang xây gạch xuống hầm trước. Chu Đức

Kiệt theo sau. Trong hầm không tối lắm nhờ ánh sáng của mấy ngọn đèn dầu mà tối nào Đới Vĩnh Khang cũng cho bộ hạ thấp sẵn, treo trên cột chống các xà ngang trên trần hầm. Nhận xét kỹ, Chu Đức Kiệt thấy hầm sâu tới gần hai đầu người và dài theo chiều dọc của trang viện nhưng có phần hẹp ngang hơn. Mặt hầm và khắp chung quanh đều lát gạch và đắp đá tổ ong. Trong góc bên tả, bốn người nằm trên tổ rơm đều nhóm cả dậy: vợ chồng người hành khách thanh niên và cha con xa phu.

Thấy có vẻ lo sợ, Chu Đức Kiệt nói:

- Chớ có sợ! Các người thoát nạn rồi. Tôi xuống cứu đây, vậy sửa soạn theo tôi ngay.

Nói đoạn, họ Chu đi khắp quanh hầm xem xét. Có tới vài trăm chiếc khí giới như thương giáo, đao, chĩa hai, chĩa ba... bơi mở cẩn thận cho khỏi han, dựng la liệt trên mặt tường... gần mấy chiếc quan tài. Bỗng một luồng gió lạnh từ đâu thổi tạt vào quanh hầm. Thì ra, góc trong cùng còn có một cửa nhỏ nữa.

Chu Đức Kiệt hỏi tên gia đình:

- Cửa kia ăn thông đi đâu?

- Ăn thông ra phía tả trang viện lên tới mặt đất là sườn núi rồi ạ.

- Hừ! Đới tặc dự bị lối thoát đó! Trữ nhiều khí giới thế này, chắc y còn định bành trướng nơi trang viện này, chiêu tập binh mã lên... ngôi Đại vương đây!

Tên gia đình nín thinh, cúi mặt nhìn xuống. Thấy bốn người kia đã thu xếp xong rồi, Chu Đức Kiệt bảo tên gia đình đi trước rồi cùng mọi người theo sau.

Không đóng cửa hầm nữa, đoàn người đi ra phía trước trang viện. Bảo bốn người vào đại sảnh trước, Chu Đức Kiệt hỏi tên gia đình:

- Chiếc xe và ngựa của cha con tên xa phu để đâu?

- Dạ, ở trong tàu ngựa, phía hữu trang viện gần đây thôi ạ.

- Trang viện này có bao nhiêu ngựa?

- Tổng cộng mười bốn con tất cả.

Chu Đức Kiệt gọi hai cha con xa phu ra bảo đi theo. Ra tới tàu ngựa, Chu Đức Kiệt bảo họ sửa soạn, lựa con nào tốt thắng vào xe. Đoạn chàng lựa hai con khỏe mạnh bảo tên gia đình đóng yên cương lại, rồi dắt ra cửa trang viện. Cha con xa phu xa cũng đánh theo sau.

Nói về lam Y vào nhà trong khám xét các phòng, cạy các rương tủ ra coi lấy được vô số đồ châu báu, vàng thoi, bạc nén. Trong một chiếc hộp bằng vàng chạm trổ tinh vi,

Lam Y mở ra xem thấy để hai viên ngọc một xanh lè màu lục, một đỏ như lửa, ở trong tối mà sáng lòe như có đèn chiếu. Nhấc lên xem, viên ngọc nào cũng lòng dây xích bằng vàng đeo được. Một miếng giấy đỏ đặt trong đáy hộp để sáu chữ: Tị Thủy Châu, Tị Hỏa Châu, Lam Y đoán viên ngọc màu xanh là Tị Thủy Châu, còn Tị Hỏa Châu là viên đỏ. Nhìn quanh có thùng nước trong gần đó, nàng bèn cầm dây vàng, thả từ từ viên Tị Thủy Châu xuống nước. Lạ thay, tự nhiên nước rẽ sang hai bên như kỵ với viên ngọc.

Nàng cầm hắc viên ngọc vào trong tay rồi nhúng tay xuống nước. Cũng vậy, nước rẽ hẳn ra khiến tay Lam Y tuy để xuống qua mặt nước hẳn hoi mà không ướt chút nào cả. Mừng qua, Lam Y bỏ ngọc vào hộp rồi cất hộp vào túi áo cẩn thận. Nàng kiếm một chiếc thùng bỏ tất cả vàng bạc châu báu vào đó, cấp ra đại sảnh, thì vừa vận Chu Đức Kiệt cũng về tới nơi. Hai vợ chồng thiếu niên và cha con xa phu được cứu thoát khỏi miệng hùm, quỳ lạy anh em Chu gia tạ ơn.

Hai người đỡ họ dậy:

- Cứu khốn phò nguy là thiên chức của chúng tôi, hà tất phải lạy tạ như vậy. Các vị từ đâu qua đây?

Thanh niên nói:

- Thưa ân nhân, vợ chồng tôi từ Bằng Lang phủ định đi Dương Châu, không ngờ lầm đường đi vào ngã này nên gặp nạn, nếu không gặp được ân nhân thì mất mạng rồi. Tiền bạc bị chúng lấy mất cả, chỉ có quần áo là nguyên vẹn thôi.

Lam Y hỏi:

- Mất bao nhiêu?

- Dạ, mười một lượng bạc ạ.

Người xa phu cũng khai mất hơn hai lượng bạc.

Lam Y bèn lấy trong rương ra hai nén bạc đưa cho vợ chồng thanh niên và một nén cho xa phu. Ngoài ra Lam Y còn chọn một chiếc vòng thiếp đẹp đưa tặng vợ thanh niên.

Bốn người mừng rỡ tạ ơn không ngớt miệng.

Chu Đức Kiệt hỏi tên gia đình:

- Ở hắc điểm còn mấy tên coi ngoài đó?

- Dạ, còn bốn người.

Chu Đức Kiệt kéo Lam Y ra một chỗ nói nhỏ:

- Bọn bộ hạ của Đới tặc kể ra cũng có tội, hiền muội có ý kiến chi hay định đoạt số phận chúng không?

Lam Y suy nghĩ giây lát:

- Hiền giờ chúng đã bị trói chặt rồi. Chi bằng đem bọn chúng ra cả ngoài tàu ngựa rồi phóng hỏa trang viện này. Hiền huynh biên giấy dán lên tàu ngựa, kể tội họ Đới và đồng bọn, mặc cho viên chức sở tại giải chúng lên huyện điều tra...

Chu Đức Kiệt tiếp lời:

- Số vàng bạc lấy ở trang viện này cũng khá nhiều, ta nên trích ra một phần lớn sớm mai phát tặng cho những gia đình nghèo làng Sơn Phu. Còn thì chôn giấu đi biết đâu sau này có ngày cần tới. Nếu trao cho bọn quan lại, kim ngân hắc thế như tâm, chắc chi họ đã hành động đứng đắn, hay là lại chia nhau cười thầm anh em ta xuẩn ngốc. Phải không?

- Hiền huynh dạy chí phải.

Vì bọn bộ hạ bị trói ghì cả chân tay lại, nên anh em Chu gia xách từng cặp một bỏ ra tàu ngựa. Trong khi Chu Đức Kiệt viết tờ cáo trạng dán lên xà ngang tàu ngựa. Lam Y đốc thúc tên gia đình chỉ đường xuống hầm hồi nãy lấy các vật phóng hỏa ra chất đầy trang viện gần những nơi dễ bắt hỏa nhưt. Cha con người xa phu và chàng thanh niên cũng giúp một tay. Họ còn kiếm trong kho thực vật lấy một ít lương khô để phòng bị ăn đi đường.

Lam Y nói:

- Vì lầm đường nên mới xảy ra tai nạn này, quý vị chẳng nên tiếp tục đi nốt quãng đường còn dài. Chi bằng trở lại, tìm ra khúc đường chánh rồi hãy chỉ nẻo Dương Châu. Bây giờ nên ra khỏi khu vực Xích Hoa Viện nghỉ lại bên đường, chừng nào sáng bạch hãy đi. Thôi, chúc quý vị hảo hành.

Bốn người cảm ơn và từ tạ anh em Chu gia ra ngựa.

Lam Y cầm tay thiếu phụ:

- Đường xa dặm thẳng giặc cướp như rươi, hiền tử nên hóa trang thành xấu xí để tránh mọi con mắt dòm ngó của bọn lưu manh. Ai lại xinh đẹp đường này đi đường trường mà không có bảo vệ bao giờ không?

Thiếu phụ rút nước mắt theo chồng đi xa.

Chờ cho bốn người ra khỏi cổng trang, Chu Đức Kiệt bảo tên gia đình:

- Đồng lõa đạo tặc tức là chống lại triều thần, tội nặng lắm. Đáng lẽ ta cũng trối người lại như những tên kia mặc nhà chức trách địa phương phân xử. Nhưng ta tha cho người, vậy người có liệu đường cải tà quy chánh hay là rồi lại cướp sẽ thành giặc?

Tên nọ quỳ xuống lạy, nước mắt ròng ròng:

- Hiệp khách rộng lòng thương, thanh phước giải thoát cuộc đời tăm tối cho con, lẽ nào con dám tái phạm? Con xin chưa trở về quê nhà tìm cách làm ăn lương thiện để khỏi phụ lòng ưu ái của nhị vị ân nhân.

Nói đoạn, y quỳ mọp dưới đất.

- Quỳ thế có ích lợi chi cho việc ăn năn tội lỗi của người! Ngựa còn dư nhiều ở ngoài tàu, cho người thắng lấy một con dắt ra trước sân này, lẹ lên!

Tên kia vâng dạ chạy thẳng ra tàu ngựa, giầy lát dắt một con ngựa khỏe mạnh vào trước thềm nhà.

Chu Đức Kiệt lấy mấy lượng bạc đưa cho y:

- Cầm tiền này ăn đường. Ta phóng hỏa trang viện rồi cùng đi ngay. Cho người đi trước.

Tên kia mừng rỡ, líu ríu vái chào anh em Chu gia rồi mới lên ngựa đi thẳng.

Chu Đức Kiệt, Lam Y liệng đèn, đuốc vào các đồ bắt hỏa, không bao lâu, ngọn lửa cháy bùng bùng bắt lên nhà mỗi lúc một lớn... Lam Y bỏ riêng một phần vàng bạc bọc lại đeo lên vai để phát chẩn cho dân nghèo làng Sơn Phu, đoạn cột chiếc rương nhỏ lên mình ngựa lấy một cái cước gài vào bên chiếc rương.

- Bây giờ hiền muội theo đường cũ tìm nơi kín đáo chôn chiếc rương này đi rồi về thẳng nhà Cử lão. Ngu huynh còn qua hắc điểm bắt nốt mấy tên kia để hoàn tất vụ này.

Lam Y lên ngựa đi trước. Lửa gặp gió bắt cháy mau lẹ. Ngọn lửa lem lém qua các khuôn cửa lớn cửa sổ, tiếng nổ rầm rầm, sáng rực cả một góc trời. Chu Đức Kiệt lên ngựa, vòng ra phía sau căn nhà đồ sộ đó, nhìn qua rồi thúc ngựa băng qua cổng trang nhắm phía hắc điểm tiến thẳng. Được độ hai dặm đường, Chu Đức Kiệt bỗng rẽ vào khe núi, nhảy xuống cột ngựa vào gốc cây cẩn thận.

Chàng trở ra phi thân vùn vụt trở về lối ánh lửa đang bốc ngập trời, vòng sang phía hông trang viện, vượt tường vào trong lầu theo bóng tối bủa các bụi cây, tiến về phía tàu ngựa. Thấy lửa cháy lớn, mấy con ngựa còn lại khó chịu vì mùi khói đứng không yên,

đập móng xuống gạch cầm cộp, mồm thở phì phào. Chu Đức Kiệt nhảy lên nóc tàu ngựa nằm ép bụng xuống nhìn qua kẽ ngói.

Bọn người bị trói rên siết, chửi rủa luôn miệng. Chu Đức Kiệt cười thầm:

- Mình sanh phước không giết chúng mà chúng còn oán thù... là mình đã can phá không để chúng tiếp tục nghề phi nghĩa đạo tặc! Hừ, không biết cư xử thế nào cho vừa lòng đủ mọi người được!

Nghĩ vậy, họ Chu vẫn nằm ép mình trên mái, đưa mắt nhìn khắp nơi như có ý chờ một sự gì... Giây lát, quả nhiên có tiếng vó ngựa phi từ cổng trang vọng vào... Chu Đức Kiệt mỉm cười đắc ý nhìn ra phía trước... Lồng trong ánh lửa cháy sáng rực, một người phi ngựa qua cổng trang chạy thẳng tới tàu ngựa... Người đó không phải ai xa lạ, chính là tên gia đình mà anh em Chu gia đã tha cho đi lúc trước khi phóng hỏa trang viện. Tên đó nhảy xuống ngựa, chạy vội vào trong tàu, rút con dao trong đồng cỏ, tiến về phía đồng bọn bị trói còng queo nằm trong góc tàu.

Một tên kêu lớn:

- A, anh em ơi, Lương Cửu đã trở lại, chúng ta thoát rồi.

Lương Cửu, tên gia đình, vội nuốt miệng:

- Nói nhỏ chứ! Chúng ta phải mau thoát khỏi nơi đây về Kim Lăng thuật lại mọi sự thì sẽ được Vương gia trọng dụng...

Chu Đức Kiệt nghe rõ mồn một, đắc ý là đã lường đúng tâm lý tên đạo tặc Lương Cửu. Bởi vậy chàng giả vờ ra đi rồi mới trở lại sau để bắt quả tang tên phản phúc. Quả như vậy, Lương Cửu manh tâm nhờ dịp không bị kiểm soát trong khi y được phép xuống tàu thắng ngựa, bảo với đồng bọn là y sẽ trở lại đánh tháo cho mọi người. Lương Cửu núp sau hốc đá đầu đó, chờ anh em Chu gia đi khỏi mới trở vào trang thi hành ý định... Tay cầm dao, tay lựa chỗ, Lương Cửu sắp sửa cắt dây, thì bỗng giật nảy mình, chờ người ra, trời lạnh mà mồ hôi toát ra như tắm. Một bàn tay vô hình vừa đặt lên vai y... Bỗng Lương Cửu quay lại người lại đâm ngược lại một dao... nhưng cổ tay y đã bị một gọng kềm thép khẹp chặt lại vận nhẹ. Lưỡi dao rớt xuống gạch nghe cộp một tiếng.

Lúc bấy giờ y mới nhận ra người có bàn tay thép kia không phải ai xa lạ, mà chính là người hiệp khách đã đại phá Xích Hoa Viện hồi nãy...

Lương Cửu vội quỳ xuống nhân nhó:

- Trăm ngàn lạy hiệp khách, con trót đại phạm...

Nổi giận dùng dùng khi thấy tên phản phúc còn dám leo lên xin, ngại biện:

- Mi chỉ là một con độc xà chuyên hãm hại người, không bao giờ cải nổi tánh tình. Để người sống thêm làm chi cho nhớ bản cái xã hội cũng đã đảo điên này!

Dứt lời, Chu Đức Kiệt xách bổng Lương Cửu lên khỏi đầu lao mạnh vào cột gạch gần đó. Bốp!. Đầu Lương Cửu va trúng cột nát như trứng óp, óc lẫn máu phun ra tung tóe... Thế là hết đời tên phản phúc.

Chỉ xác Lương Cửu, Chu Đức Kiệt nói:

- Các người coi đó làm gương, nếu muốn theo thằng này thì cứ việc tìm cách trốn về Kim Lăng...

Chưa nói dứt lời, bỗng lẹ như cắt Chu Đức Kiệt tuốt đơn đao quay vụt lại thủ thế.

Chàng vừa thoáng nghe thấy tiếng bước nhẹ trên nóc tàu ngựa.

Một bóng đen từ trên cao nhảy xuống trước cửa tàu ngựa, tiếp theo một chuỗi cười ròn rã.

- Hiền muội trở về đây làm chi? Ngu huynh đã tưởng là mụ Bạch Mẫu Ngô Công trở lại.

Lam Y người vừa nhảy xuống cười dòn:

- Thế hiền huynh cũng đã đi khỏi nơi này rồi mà còn trở lại làm chi? À! Chúng ta đồng ý thiệt đó!

Chu Đức Kiệt tra đao vào vỏ bước ra khỏi tàu ngựa, chỉ xác tên Lương Cửu:

- Ngu huynh trở lại vì tên phản phúc kia kìa!

Trông mặt y không thật, ngu muội cũng nghi ngờ nên sau khi làm xong... việc kia, ngu muội thắc mắc trở về đây coi động tĩnh thế nào.

- Hiền muội để ngựa ở đâu?

Cách đây một dặm đường.

- Thôi, ta cùng ra chỗ hắc điểm xem sao.

Hai anh em dùng thuật phi hành, chạy ra lối cổng trang. Tới chỗ buộc ngựa, Lam Y rẽ vào. Chu Đức Kiệt vẫn phi hành như biến đến chỗ sau phiến đá lớn, dắt ngựa ra ngoài mặt đường, thì Lam Y cũng vừa vận phi ngựa tới.

Chỉ tay về phía Xích Hoa Viên, Chu Đức Kiệt bảo Lam Y:

- Hiền muội coi kìa, ngọn lửa gặp gió bốc cao quá, Có lẽ ở hắc điểm và dân làng Sơn Phu mọi người phải ngạc nhiên về vụ hỏa thiêu này. Đi mau mới kịp!

Lam Y ngoái đầu lại nhìn qua, rồi cùng Chu Đức Kiệt cho ngựa phi nước đại. Không bao lâu, tới gần hắc điểm.

Lam Y nói:

- Để ngựa lại đây kéo chúng nghe thấy tiếng ngựa phi, chạy trốn mất.

Cột ngựa lại bên đường, anh em Chu gia chạy lên tới hắc điểm nghe ngóng. Quả nhiên, bốn tên bộ hạ của họ Đới đang đứng ở giữa sân bàn tán. Hai người chạy vòng ra lối sau vượt tường lên nóc nhà lần ra phía trước nhìn xuống sân.

Một tên nói:

- Quái sao lại có đám cháy lớn thế này! Đúng phía trang viện rồi.

- Anh nói như là trang viện bị hỏa thiêu vậy? Cháy rừng hay sao đó!

Một giọng khàn khàn cất lên:

- Tôi nhập bọn ở đây bảy năm rồi, chưa từng thấy cháy rừng vào mùa này!

- Không phải cháy rừng, chắc có chuyện chi, thú thực tôi thấy nóng ruột lắm ngay từ lúc mới chập tối.

- Chao ơi! Hay tin nhảm. Muốn đột nhập trang viện không phải là việc dễ dàng. Ngoài Đới chủ nhân còn có Bạch Mẫu Ngô Công bản lãnh vô địch và Hắc sát Thần ngư cũng là tay kiệt liệt. Người đông hơn, phòng thủ cẩn mật, lại thêm hai con chó săn lớn. Cặp trai gái hôm qua có đột nhập cũng còn mệt chớ đừng nói tới việc phóng hỏa trang viện!

- Thôi, để tôi trèo lên cây ở sân nhìn rõ hơn xem sao.

Tên đó thần thoắt bò lên cây ở sân, giây lâu, nói vọng xuống:

- Đúng cháy ở trang viện anh em ạ. Không còn ngờ nữa! Một người phải về trang viện do thám xem sao.

Tên đó tụt xuống đất nói tiếp:

- Bây giờ, Lý Ngũ phi ngựa về trang xem sao. Nếu sự thực bị cháy nên mau lẹ trở về đây báo cho anh em còn liệu đường rút lui...

Bỗng có tiếng từ trên nóc nhà vọng xuống khiến bốn tên nọ giật mình đứng đờ ra như phỗng đá:

- Trang viện sào huyệt của bọn tặc đạo các người bị phá rồi, định chạy đâu cho thoát? Biết điều trói tay nạp mình thì còn có cơ sống sót.

Hai bóng đen từ nóc nhà nhảy xuống sân nhẹ nhàng không một tiếng động nhỏ.

Lam Y cười khanh khách vang trong đêm tối:

- Thế nào! Định chiến hay hàng mà còn đứng sững như vậy?

Như mới sực tỉnh, bốn tên run rẩy quỳ xuống lạy xin tha tội. Nghĩ tới trận đánh hắc điểm đêm qua, chúng hãy còn ớn cả xương sống?

- Lạy lục chi! Vào cả trong nhà, mau!

Bốn tên riu rít đi vào. Anh em Chu gia theo sau.

Chu Đức Kiệt kiếm dây trói gò tất cả lại, đoạn kiếm bút mực viết lên tường, dưới ký Lam Y Nữ Hiệp.

Bốn tên lo sợ bị hạ sát, cho tới khi anh em Chu gia ra khỏi cửa hồi lâu không thấy động tĩnh mới đỡ sợ, nhưng không hiểu họ sẽ hành động thế nào.

Hai người ra khỏi điểm, lấy ngựa phi theo đường cũ về rừng Đại Lâm. Khi còn cách nhà sàn của họ Cử độ trên một dặm đường, Lam Y rẽ ngựa vào sau một phiến đá lớn.

- Hiền huynh để ngựa ở đây, lên coi chỗ chôn thùng vàng bạc.

Chu Đức Kiệt theo Lam Y chuyển lên sườn núi, đi tới một chỗ khuất có nhiều cây dương cổ thụ cao lớn.

Lam Y chỉ gốc cây lớn nhất nói:

- Chôn ngay dưới gốc cây kia, dưới phiến đá lớn.

- Hiền muội mới đặt phiến đá vào đó phải không?

- Dạ, đánh dấu cho dễ nhớ. Thôi, ta về nhà Cử lão đi. Thấy anh em ta đi lâu, họ mong lắm.

Về tới nhà sàn, Cha con Cử lão và Trần Nhị còn thức. Nghe chó sủa, ba người chạy ra đón. Chu Đức Kiệt nói:

- Xong việc rồi. Tiếc rằng ở đây khuất không trông thấy ngọn lửa thiêu trọn Xích Hoa Viên.

Trần Nhị đỡ dây cương dắt ngựa đi ra phía nhà sau. Lam Y chỉ hai con ngựa nói:

- Tôi lấy đỡ dây cương dắt ngựa đi ra phía nhà sau. Lam y chỉ hai con ngựa nói:

- Tôi lấy về hai con tuần mã này tặng Cử lão và A Hoàn. Nếu ai hỏi chi, cứ nói do Lam Y Nữ Hiệp tặng.

Cũng Thuận nói mấy lời cảm ơn. A Hoành nhanh nhẩu:

- Kê cháo nấu sẵn rồi, mời nhị vị thay y phục rồi uống chút rượu cho ấm.

A Hoành và Trần Nhị, hầu hạ rất chu đáo. Thứ gì cũng sẵn sàng...

Trước khi thay áo, anh em Chu gia nhìn kỹ y phục không thấy vết máu nào cả.

Nói đến vấy máu, trong bộ Võ thuật Tùng thư có ghi một đoạn như sau đây:

- “Trong trận chiến đấu, một đấu một hay một đấu với nhiều người, người có bản lĩnh không phải là chỉ cần có trở tài võ dũng đâm chém bừa bãi tàn sát đối phương mà thôi. Khi hạ xuống một lát đao, phóng ra một mũi kiếm, ta phải dự liệu trước việc địch thủ khi lãnh đòn ấy, máu sẽ phun vọt về hướng nào để liệu đường tránh. Kẻ chiến thắng đứng giữa các thân xác địch thủ vừa hạ xong, quần áo, mặt mũi, chân tay vấy đầy máu, tất không phải là đã có bản lĩnh siêu đẳng.

Trong trận loạn chiến chém văng thủ cấp địch thủ, nhưng xác không đầu ấy ngã ngay vào hướng mình, máu từ cổ xác chết phun ra như tưới đầy mặt, đầy ngực mình ta rất có thể bị một hay nhiều địch thủ khác nhưn cơ hội ấy nhào tới giết chết ngay mà không kịp trở tay. Không những thế mà thôi, ra khỏi một trận đấu, máu me bê bết đầy người, hắt cũng kém về vấn đề mỹ quan. Không lẽ mỗi lần, sau khi lâm trận là mỗi lần phải thay y phục, tắm rửa sạch các vấy máu trên người?

Bởi vậy, khi còn theo học, môn đồ cần phải chăm chú nhận xét học hỏi cho tinh vi những phương pháp lánh né, dùng tay gạt hoặc dùng chân đạp xác địch thủ bị tử thương.

Trên đây nói về bộ chiến.

Về mã chiến thì khác.

Hổ tướng trên yên ngựa, giáp trụ nặng nề, xông xáo giữa đám quân trăm vạn, muôn tên ngàn giáo, đâm chém luôn tay, máu nhuộm ướt chiến bào từ bắp đùi trở xuống là một sự thông thường. Hơn nữa, viên hổ tướng chỉ có từ mặt trận trở về doanh trại, vấn đề mỹ quan, tiện hay không tiện đều gác bỏ ra ngoài. Chỉ cốt sao sát, sát thật nhiều đem lại phần thắng cho quân nhà.

Nói tóm lại, cùng một chữ “Sát”, mà một Giang hồ Kiếm khách sát để bảo vệ công lý vẫn không được xao lãng vấn đề mỹ quan về thực tế cũng như về tinh thần, khác hẳn viên tướng lâm trận sát theo tư cách nhà nghề.

Sau trận lưu huyết, người Kiếm khách đắc thắng, không mang một vấy máu nhỏ nào trong người, chắc hẳn người ấy đã có công phu tập luyện cao siêu”.

Bởi vậy, anh em Chu gia rất thận trọng về phương diện này.

Ngoài trời lạnh, trong nhà lửa ấm, rượu nồng, cháo gà thơm ngon khói bốc nghi ngút, năm người xúm vào ăn uống thật ngon lành. Anh em Chu gia kể chuyện chiến đấu ở Xích Hoa Viện cho mọi người nghe, ai nấy cũng làm thích thú.

Củng lão nói:

- Thế là từ nay làn Sơn Phu tránh được cái ách tai ương họ Đới. Như vậy, dân lành mới có cơ làm ăn hàn gấm, gây cho khu vực này một nếp sống trong thái bình thịnh vượng.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Các hương chức ở đây là ai có khá không?
- Đứng đầu Sơn Phu có Tô Tử Kiện năm nay đã ngoài lục tuần.
- Họ Tô có đức độ, mọi người trong làng ai cũng kính mến.
- Tuy vậy trước đây cũng chẳng quyền hành chi cả vì sự hiện diện đàn áp của Đới Vĩnh Khang từ mấy năm nay. Từ nay trở đi, có lẽ làng này mới được cải tổ sống theo nếp thường được.

- Nhà Tô Tử Kiện ở khu vực nào, tôi muốn tới đó.
- Nếu vậy để A Hoành dẫn hiệp khách tới nơi có tiện hơn không?
- Như thế cũng được. Tôi muốn đi một mình đến đó, cốt ý tránh tiếng cho Củng lão mà thôi!

Lam Y nói:

- Hiền huynh thảo qua mấy lời nhắn Tô Tử Kiện dùng tiền bạc ta giúp vào việc công ích xây dựng mở mang làng Sơn Phu. Ngu muội đến đó ngay bây giờ cho tiện việc.

Củng Thuận nói:

- A Hoành dẫn Nữ hiệp đi lối tắt có vài dặm gần lắm.
Dứt lời, Củng Thuận đứng lên đi lấy cây bút lông và thoi mực hầy còn mới nguyên.
- Làm việc lao động không bao giờ cầm tới bút nghiên thành thử mua về từ nhiều năm nay rồi cũng không dùng tới.

Trần Nhị đỡ lấy đi mài mực giây lát cầm lên. Chu Đức Kiệt lấy giấy thảo mấy hàng:

- *"Gửi Tô Tử Kiện tiên sanh,*

Từ nay làng Sơn Phu thoát tay đàn áp của Đới tặc. Yêu cầu tiên sanh dùng gói bạc này xây dựng mở mang Sơn Phu và một phần ba giúp đỡ những người nghèo khó trong làng nâng họ lên bậc đủ tư cách tự lực sanh sống.

Dưới địa huyết Xích Hoa Viện có nhiều khí giới sở dĩ có thể tổ chức một đoàn Dân quân phòng vệ trong làng. Trong tàu, ngựa tốt còn mười hai con, tiên sanh hãy lấy về dùng vào việc công.

Mong tiên sanh nhứt nhứt thi hành đúng lời yêu cầu trong thư này.

Lam Y Nữ Hiệp, đề. "

Chu Đức Kiệt thảo xong bức thư thì Lam Y cũng đai nịt xong. Gài thư trong bọc bạc đeo trên vai, nàng theo A Hoành đẩy cửa bước ra. Hai người theo đường tắt băng qua rừng không mấy chốc đã tới nơi. Tiếng chó sủa âm ỉ! Thấy bất tiện, Lam Y bảo A Hoành:

- Tô Tử Kiện ở nhà lầu cao nhứt làng, mái cong cong kia phải không?
- Dạ, chính phải?
- Nếu vậy phiền đại ca chờ tôi ở ngoài kia. Tôi sẽ trở ra ngay.

A Hoành chưa kịp đáp thì Lam Y đã băng mình trong đêm tối biến đâu mất rồi. Hẩn lẩn bẩm:

- Khiếp quá! Người chi mà biến hiện như ma vậy!

Lam Y phi thân qua các nóc nhà vào tới khu nhà lầu cao nhứt. Nhảy lên lan can lầu, nàng tìm nơi cửa chánh, buộc gói bạc và lá thư lủng lẳng ngay giữa xà nhà.

Đoạn nàng gõ cửa mạnh. Giây lâu có tiếng chân lệt sệt đi bên trong và giọng say ngủ hỏi:

- Đêm hôm thế này, ai gõ cửa ngoài hiên lầu thế?

Lam Y đồng dặc đáp:

- Tôi đây. Mở mau có việc cần.
- Ủa! Ai đó? Vào nhà bằng lối nào mà lại đứng ngoài hiên lầu thế này?

Lam Y bưng miệng nén cười:

- Ta là đồ đệ của Nam Hải Quan Thế Âm từ trên Trời xuống mang gói này lại cho Tô Tử Kiện, vậy mau mau ra mà nhận lấy.

Dứt lời, nàng nhảy xuống vườn, chuyển qua mặt tường, phi thân lên nóc các nhà khác ra khỏi làng, tiến tới sau lưng A Hoàn khẽ nói:

- Xong rồi! Ra về kéo lạnh!

Tuy mạnh bạo, A Hoàn cũng rờn tóc gáy thốt câu:

- Chao ôi! Giật cả mình!

Lam Y phì cười, cùng A Hoàn theo đường cũ về nhà kể chuyện cho mọi người nghe. Ai nấy đều tức cười:

- Cửng lão nói:

- Nhị vị hiệp khách nán lại đây vài bữa xem Tô Tử Kiện hành động ra sao rồi sẽ lên đường. Vả lại cũng nên nghỉ ngơi lấy sức, hai đêm nay thức gần suốt sáng rồi. Chờ sáng cho A Hoàn đi dò la tin tức.

Chu Đức Kiệt nói:

- Anh em tôi giang hồ bèo nước không có việc gì cần gấp. Chỉ em làm rộn cuộc sống an tĩnh của lão trượng thôi.

- Nhị vị hành hiệp thay mặt Công lý, đem lại an ninh cho thiên hạ hết năm này sang năm khác còn được nữa là thân già này sống y tĩnh trong khu rừng hoang vắng thì có gì đáng kể. Trái lại, sự hiện diện của quý vị ở nơi đây làm hãnh diện cho cha con lão vô cùng.

Hôm sau, anh em Chu gia dậy muộn. Đứng trên hiên nhà nhìn xuống thấy Trần Nhị quấy một gánh cỏ lớn từ đâu về cho ngựa ăn.

- Nhị vị ân nhân dậy sớm vậy? Con lấy cỏ non ở khe núi đằng kia về cho ngựa ăn chóng mập lắm.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Cha con Cửng lão cùng đi ra làng Sơn Phu à?

- Không! A Hoàn đi một mình, Cửng lão ở nhà mà!

Hai người trở vào trong nhà, bình trà đã pha sẵn, nóng hổi bèn rót uống.

Vừa được một tuần, thì Cửng Thuận vác rìu trở về.

- Lão trượng đi đâu về vậy?

- Hồi gần sáng, mấy con ngựa cứ xô nhau và đập chân hoài, tôi e có sự lạ nên vừa rồi vác rìu đi vòng quanh coi.

- Thấy chi lạ không?

Dạ có, ở phía bắc, cách nhà độ mười trượng có dấu chân lão hổ.

- Có lớn không?

- Khá lớn! Nhưng có điều lạ là tôi nhận xét kỹ chỉ thấy ba vết chân in rõ trên mặt đất ướt còn một vết thì nhẹ quá!...

Lam Y ngắt lời:

- Nếu vậy, con hổ đó thọt hay là bị thương rồi!

- Dạ chắc là thọt. Nếu bị thương ở chân phải có vết máu. Hổ thọt độc lắm. Mời nhị vị ra coi...

Nhơn khi vắng Trần Nhị, Lam Y nói:

- Được! Nhưng chúng ta cần nói chuyện riêng này với lão trượng đã.

Dứt lời, nàng lấy ở trong bọc ra hai đỉnh bạc:

- Lão trượng vui lòng nhận số bạc này để mở mang nơi đây.

Có vậy, chuyển sau qua khu Sơn Phu, anh em tôi mới trở lại thăm.

- Biết là từ chối cũng không được, Cửng lão nhận bạc nói mấy lời cảm ơn.

Lát sau, Trần Nhị theo ba người ra chỗ có vết chân mãnh thú. Anh em Chu Gia nhìn nhận kỹ, dấu chân hổ rành rành, cứ ba vết nặng có một vết nhẹ trên khoảng đất trống và mất hằn trên cỏ ở chung quanh:

- Chu Đức Kiệt nói:

- Kỳ cục nhỉ! Sao đây lại có khoảng đất thiệt trống như thế này?

- Từ trước chỗ này vốn vẫn thừa cỏ. Đến lúc cha con tôi dựng nhà ở đây, thường đưa củi ra đây chẻ, nên cỏ bị chà đạp không mọc được nữa. Khu vực này tuy có hươu nai nhưng thú lớn ít về kiếm mồi lắm. Lão hổ thọt về đây là lần thứ nhất.

Lam Y nói:

- Ở rừng thì không nói thể nào cho cùng được. Loài hổ báo thường từ các nơi xa đến ít lâu sau lại đi nơi khác. Không gì hơn là ta nên phòng bị. Con hổ thọt này thể nào cũng trở lại. Vậy, một mặt phải đóng dóng tre vót nhọn chung quanh khu nhà để ngựa, hay là toàn thể khu nhà sà thì mới an tâm được.

Chu Đức Kiệt nói:

- Tôi thấy trên nhà có hai cây cung và mấy ống tên rất tốt, chắc lão trượng và A Hoành xạ tiễn khá lắm, phải không?

- Dạ, trước kia tôi là cựu đội trưởng đoàn Xạ Quân dưới trướng quan Thống đốc lục quân tại Kim Lăng. Sau thấy vị quan đó hòa theo Thuận Vương có ý nghịch lại Trào đình, nên tôi chán nản bỏ về đây... Còn thằng A Hoành có tập võ và bắn cũng tạm được.

- Sáng hôm nọ khi vào đây, gió lùa trong lá phát ra những tiếng cọt kẹt y hệt tiếng các lông trên cọ vào nhau, nên đoán là có rừng trên ở gần đây, phải không?

- Hiệp khách đoán trúng. Dưới hốc núi kế bên Đại Lâm quả có một khoảng mọc nhiều tre cật... Lấy tre đó về đeo nhọn đóng quanh nhà có lẽ tốt lắm.

- Chính thế, lão hổ rất sợ tre nửa bén nhọn. Cũng lão nên phòng vệ thì hơn.

Từ nãy, Trần Nhị im lặng nghe mọi người nói chuyện, nay nhơn dịp bèn nói xen vào:

- Lúc này, ngoài việc về quê, cháu không có việc chi cần gấp, nếu Cửng bá phụ ưng thuận cháu sẽ xin tình nguyện ở lại giúp, chừng nào rồi việc sẽ lên đường cũng được.

Lam Y cười:

- Trần Nhị có hảo ý ấy, làm gì Cửng lão chẳng hoan nghinh!

Cửng Thuận đáp:

- Chính tôi cũng đang có ý nhờ Trần diệt nán lại giúp. Hay là nán lại đây bầu bạn cùng A Hoành thì càng hay.

Trần Nhị vui vẻ:

- Họ hàng thân thích chẳng còn ai, bá phụ chấp thuận cháu ở lại đây ngày ngày theo Cửng đại ca vào rừng kiếm củi hay săn bắn cũng được.

Anh em Chu gia cùng Cửng Thuận đi loanh quanh trong rừng cây lớn hàng ôm, quần quèo khúc khuỷu. Nhiều lớp lá dày đặc, ánh sáng chỉ lọt qua từng tầng nơi, nên bóng rừng âm u đượm màu rừng rợn. Thêm vào khung cảnh ấy, tiếng vượn hót chim kêu nhắc nhở cho hai người cảnh rừng rậm núi cao thoát tục hồi theo Đức Võ Thượng Nhơn học đạo...

Cảm thấy mối buồn lâng lâng choán tâm hồn mình, Chu Đức Kiệt thở dài:

- Thấm thoát đã bao năm qua rồi! Mỗi chuyến nhàn rồi ngắm cảnh núi rừng, ngu huynh không thể nào ngăn nổi mối u buồn cảm xúc nhớ thời khắc đã qua!...

Cùng một ý tưởng, Lam Y đôi mắt huyền chìm đắm nhìn thẳng vào khu rừng âm u... Nàng nhớ lại mối thuở nào còn bé, sống trong khung cảnh êm dịu của gia đình trù mển... Luyện tập võ nghệ chỉ tưởng để phòng thân thôi, ai ngờ chính vì thế mà mang lấy nghiệp du hiệp giang hồ bồng bình trôi nổi, dẫn thân trong trường cung kiếm dầu dãi phong sương đua cùng tuế nguyệt!...

Phàm khách hữu tài thường hay đa tình. Trái hẳn với những lúc hào hùng xông pha trong muôn nguy vạn hiểm, đưa ba thước kiếm thần lấy đầu cường hào ác bá, cứu khổ phò nguy. Nữ hiệp uy nghi dũng mãnh, biến ảo không lường như vị thiên thần thay trời hành đạo... Nhưng, lúc này Lam Y đây là hiện thân của nàng Chu Tú Anh kiều diễm, với một tâm hồn man mác dào dạt của thiếu nữ đương xuân mơ mộng, được sống trong khung cảnh dịu dàng của gia đình bên người chồng trù mển thương yêu, và giữa bầu trời ngây thơ xinh xắn đang u ơ vùi cha nũng mẹ...

Thần người ra nghĩ, bỗng ngược mắt lên thấy Chu Đức Kiệt đang mỉm cười nhìn mình, Lam Y hai má bừng đỏ như cành hoa anh đào.

- Hiền huynh nhìn chi dữ vậy?

Chu Đức Kiệt mỉm cười:

- Ngu huynh nghĩ rằng sao nàng Tú Anh dịu hiền kia lại là một nhơn vật Giang Hồ Kiếm khách mà không là một người vợ ngoan hay người mẹ hiền sống nơi màn buông, trướng rủ, êm ấm biết nhường nào!.

Bị đoán trúng tâm lý, Lam Y nói:

- Tiểu muội đang nghĩ tới trang trại của nhà ta ở Bình Dương huyện, và tự vấn chừng nào mới được ẵm đứa cháu kháu khỉnh nối nghiệp dòng họ Chu?.. Hỏi thiệt hiền huynh đã “chịu” đám nào chưa? Kể gặp đã nhiều thiếu nữ, tài có, sắc có, chẳng lẽ chưa một ai lọt vào mắt xanh của hiền huynh chăng?

Bất ngờ bị cô em tấn công liên tiếp, Chu Đức Kiệt khen thầm em mình hoạt bát tinh khôn, đứng đĩnh trả lời:

- Một duyên, hai nợ, ba tình, không lẽ gặp người là yêu ngay, thấy đẹp mà mê “đại” hay sao? Ít nhất cũng phải đủ thì giờ tìm hiểu nhau, khắc phục lẫn nhau thì sau này tình chồng vợ mới đơm đà nồng ấm chứ! Bất hiếu hữu tam, cô hậu vĩ đại, ngu huynh không quên đâu.

- Chà! Hiền huynh khó tánh quá thành ra khắc khổ... Rồi đây sẽ có một người đẹp tài cao khắc phục hiền huynh như khắc phục một tuần mã... nhưng bất kham!

Nói đoạn, nàng bưng miệng khúc khích cười rất hồn nhiên.

Chu Đức Kiệt tuy cố nghiêm nét mặt cũng phải phì cười, nói lảng:

- Củng lão và Trần Nhị về từ lúc nào rồi, thôi ta đông dài mãi, về đi. Có lẽ đêm nay thức nữa phòng mãnh thú đến quấy nhiễu cũng chưa biết chừng...

Anh em Chu gia lững thững trở về nhà sàn thì vừa vặn gặp Trần Nhị bước xuống thang.

- May quá! Nhị vị trở về vừa kịp. Củng lão sai con ra mời nhị vị về xơi rượu.

Chu Đức Kiệt nói:

- Thơ thần trong rừng cây quên cả giờ giấc. A Hoàn về chưa?

- Dạ, vừa về xong ạ.

Trong khi uống rượu, A Hoàn đem việc tai nghe mắt thấy ở Sơn Phu kể cho mọi người nghe.

Sáng sớm, trong khi chợ đang họp đông. Tô Tử Kiện đánh trống theo thường lệ mỗi khi có việc quan trọng, họp tất cả mọi người lại kể chuyện vị Lam Y Nữ Hiệp treo bọc tiền đêm qua ở hiên lâu, và đọc bức thư gài trong bọc đó cho mọi người trong làng nghe. Ai nấy đều mừng rỡ khi rõ việc Xích Hoa Xà Đối Vĩnh Khang đã bị hiệp khách diệt trừ, Xích Hoa Viện đã bị hỏa thiêu. Sau đó, các tráng đinh trong làng đều tình nguyện tụ họp dưới quyền sử dụng của Tô Tử Kiện để áp giải nội bọn họ Đối lên Huyện. Tô Tử Kiện như lúc đông đủ mọi người liền hẹn ngày mời các bô lão hội họp tại nhà để bàn định về việc sử dụng món tiền do Nữ hiệp giúp vào việc mở mang làng Sơn Phu và trù tính việc phát tiền cho người nghèo...

Hiện thời, Tô Tử Kiện đã cùng các tráng đinh đến Xích Hoa Viện bắt tất cả lũ tặc đạo về giam giữ tại hắc điểm, cất người canh phòng rất cẩn mật. Các khí giới ở dưới hầm và trên mười con ngựa khỏe đã được đưa về cả trong làng. Hiện thời Xích Hoa Viện chỉ là đồng tro tàn khói lạnh. Các tử thi trong viện cháy thành than nhận ra được từng người, nhưng lạ một điều là không thấy bà Lão phụ và Hoa Cô Nương đâu cả.

Lam Y nói:

- Bạch Mẫu Ngô Công đem Hoa cô nương trốn đi rồi làm sao thấy xác chúng được!

Chu Đức Kiệt tiếp:

- Bọn Đối tặc là người của Thuận Vương, chắc lão phụ đem Hoa cô nương về Kim Lăng rồi.

Củng lão sợ hãi:

- Nếu vậy e Thuận Vương sai về Sơn Phu đàn áp cả làng thì sao?

Chu Đức Kiệt lắc đầu:

- Muốn thế nào, Thuận Vương cũng chưa dám hành động công khai tới nước ấy. Hiện thời, chúng chỉ hoặc chiêu nạp hoặc sát hại anh tài để chờ dịp tốt khởi binh dấy loạn... Nếu đoán trước việc vị Vương gia ấy báo thù, chúng tôi đã hành động khác để tránh cho làng Sơn Phu khỏi bị vạ lây... Công việc thế là ổn rồi. Chúng tôi bình tâm lên đường.

- Nhị vị hiệp khách giúp tôi trừ con ác thú nữa chứ?

A Hoành giật mình hỏi ác thú nào. Củng Thuận nói lại việc tìm thấy dấu chân lão hổ ở quãng đất trống cho con nghe và nói luôn việc Trần Nhị tình nguyện ở lại giúp.

Lam Y gật đầu:

- Việc chúng tôi ở nán lại một hai ngày bất thành vấn đề. Trừ được con mãnh thú này con khác sẽ đến thì tính sao! Ở rừng đã lâu chắc Củng lão và A Hoành còn rành hơn chúng tôi về vấn đề này. Theo ý riêng tôi, dùng tên thuốc độc là đặc sách hơn cả.

Củng lão nói:

- Nữ hiệp dạy chí phải. Từ đây xuống chỗ nhà để ngựa vừa tầm phát tên. Cha con tôi và Trần Nhị thay phiên nhau ngồi ở hàng hiên cạnh phòng chờ mãnh thú đến cứ việc xả tên. Trừ ra khi nào mãnh thú hung hãn làm dữ, nhị vị sẽ ra tay giúp.

- Trúng ý tôi. Thiệt ra tôi cũng muốn xem cách săn lão hổ của quý vị ra sao.

Cơm rượu xong xuôi, cha con Củng Thuận và Trần Nhị vác đao quắm ra khe núi dẫn tre.

Thừa dịp ấy, Lam Y mở hộp vàng lấy viên Tị Hỏa Châu hai tay cung kính đưa cho Chu Đức Kiệt:

- Ngu muội kính biểu hiền huynh bảo vật vậy.

Chu Đức Kiệt đón lấy sợi dây vàng nạm ngọc xem xét hồi lâu:

- Ngọc này đẹp thật! Sao hiền muội lại vẽ vờ thế? Mua ngọc này ở đâu và lúc nào.

Lam Y nghiêm nét mặt:

- Ngu muội nhấn mạnh hai tiếng “bảo vật” “tất hạt ngọc đó phải có tánh chất riêng, nếu chỉ “đẹp” không thôi đối với chúng ta cũng bằng thừa.

Chu Đức Kiệt lật đi lật lại viên ngọc xem xét rồi nhìn Lam Y mỉm cười, nghi ngờ.

- Hiền huynh không tin sao? Coi đây.

Dứt lời này cầm lấy viên ngọc, dắt Chu Đức Kiệt đến bên lò lửa đầy than hồng.

Chu Đức Kiệt chưa hiểu cô em định làm gì thì Lam Y đã cầm đầu sợi dây vàng thả viên ngọc xuống giữa đồng than hồng... Chu Đức Kiệt giật mình vì... lạ thay! Đồng than hồng như bị dội nước tắt hết. Lam Y nhắc hạt ngọc lên đưa cho Chu Đức Kiệt xem. Hạt ngọc vẫn long lanh trong suốt không vẫn một chút bụi nào.

Mừng rỡ, Chu Đức Kiệt hỏi:

- Báu vật này quả là độc nhất vô nhị, trên đời kiếm đâu ra thứ Tị Hỏa Châu vô cùng linh nghiệm này! Hiền muội có thể nói rõ cho ngu huynh biết được không? Nên giữ lấy mà đeo, hạp với hiền muội hơn.

Lẳng lẳng, Lam Y đeo hạt ngọc lên cổ Chu Đức Kiệt:

- Hiền huynh chê phải không?

- Ngu huynh đâu dám chê. Nhưng món trang sức quý báu đó hạp với hiền muội. Nếu có hai hạt, ngu huynh xin vui lòng bái lãnh ngay...

Lam Y kéo Chu Đức Kiệt vào gian phòng xếp để lu nước, tháo ở cổ ra một sợi dây dạt hạt Tị Thủy Châu, nhúng thẳng vào trong lu.

Chu Đức Kiệt thấy nước rẽ hẳn ra chung quanh không vấy vào hạt ngọc mảy may.

Chàng cầm lấy báu vật ngắm nghía khen ngợi luôn miệng.

Lam Y kể lại chuyện vô tình tìm ra hai Tị Hỏa, Tị Thủy châu tại Xích Hoa Viện cho Chu Đức Kiệt nghe. Nàng đưa luôn cả chiếc hộp bằng vàng chạm bên trong có mảnh giấy đề tên hai hạt ngọc quý.

Nhờ mấy chữ này, ngu muội mới để ý tới báu vật, nếu không cũng bỏ qua rồi. Thử luôn viên Tị Thủy Châu trong bồn nước Xích Hoa Viện thấy hiệu nghiệm, ngu muội bèn lấy riêng ra để anh em ta dùng.

Ngắm nghĩ giây lát, Chu Đức Kiệt nói:

- Cổ thư có nói tới bảy hạt trân châu truyền từ đời Tống Nhon Tôn trong đó có hai hạt Thủy, Hỏa quý nhất, không hiểu tại sao lại lạc vào tay Đối Vĩnh Khang? Đó là cả một sự bí mật!

- Dễ hiểu lắm! Xích Hoa Xà vốn là tên tặc đạo, hẳn là y trộm, cướp được ở đâu đó chứ gì!

- Suy luận thế sai. Bảo vật để trong kho tàng của nhà vua cơ mà.

- Hiền huynh nghĩ kỹ xem, từ Tống Nhơn Tôn đến nay, thế sự thăng trầm, biến chuyển bao lâu rồi. Giặc Mông Cổ vào cướp phá Trung Quốc lấy của cải kho tàng thiên đô về Yên Kinh. Sau đó, Minh Thái Tổ dấy binh trải qua mười năm chinh chiến mới thu phục được giang san Hán tộc, thế thì chắc gì mấy bảo vật nhỏ bé này vẫn nằm gọn trong kho tàng của trào đình?

- Chưa dám nói chắc. Nhưng Đối tặc đoạt được cặp trăn châu này là cả một sự bí mật.

Anh em Chu gia trở ra nhóm lại lò lửa, Chu Đức Kiệt và Lam Y để ý thấy ngọn lửa cứ bị dập về một bên mỗi khi Chu Đức Kiệt đến sát bên lò.

Chu Đức Kiệt nói:

- Ngu huynh vẫn phân vân về hạt Tị Thủy Châu. Không hiểu dưới trận mưa lớn hiền muội có bị ướt không? Còn khi ở dưới nước, hiền muội bối lợi như cá thì cần chi tới hạt châu này?

Lam Y phản đối:

- Chắc hữu ích chứ! Chừng nào có dịp sẽ thử coi mới xác định được công dụng của báu vật ấy.

Hai anh em phiếm đàm, chẳng mấy chốc trời đã xế chiều. Cha con Cử lão và Trần Nhị về tới nơi, mỗi người vác một bó tre lớn, Trần Nhị đeo thêm mớ cỏ non cho ngựa.

Cơm nước xong xuôi thì vừa vặn tới giờ lên đèn. Cử Thuận nói với anh em họ Chu:

- Bọn chúng tôi canh phòng mãnh thú được rồi, nhị vị chẳng cần thức theo thêm mất sức. Lúc nào có động chúng tôi kêu dậy cũng vừa.

Đêm hôm ấy, Trần Nhị không thạo nghề săn bắn, canh phòng cùng Cử lão, thay phiên với A Hoàn. Ba người trải mền chiếu ngủ ngay tại hàng hiên, nơi trông thẳng xuống nhà để ngựa. Hai ngọn giáo và cung tên để sẵn tầm tay.

Trời vẫn lạnh, tối như mực, gió nhè nhẹ thổi run lá cây xào xạc. Thỉnh thoảng, cú rúc từng hồi rợn gáy. Xa xa vọng tiếng thú săn mồi.

Ở nhà dưới, có lẽ năm con ngựa đã ngủ yên nên không đập móng lộ bộ xuống đất nữa. A Hoàn trù mền ngủ say. Cử Thuận và Trần Nhị thức canh phiên đầu từ

canh một tối canh ba. Hai người choàng mền, dựa lưng vào phen vách. Cửng lão thò tay vào phía trong cửa châm đóm lửa trên ngọn đèn dầu rít một hơi thuốc lòn, khoan khoái. Trần nhị cũng lấp mồi hút theo.

- Bá phụ à, quá canh hai rồi mà không động tĩnh chi cả.

Đăm nhìn quanh khu nhà dưới, Cửng Thuận nói sẽ:

- Chính giờ giấc này mới tới lúc nghiêm trọng, cần phải để ý hơn cả.

Trần Nhị im lặng, đăm chiêu nhìn ngọn đèn dầu lồng kiến treo ở đầu nhà dưới. Ngọn lửa tuy yếu, nhưng giữa rừng khuya đêm tối, ánh đèn leo lét ấy cũng đủ sức sáng ra xung quanh...

Soạt!... Soạt!

Trần Nhị giật mình ngơ ngác nhìn quanh. Cửng Thuận mỉm cười vỗ vai Trần Nhị:

- Con cây hay nhím nào đó chạy xen qua bụi cây đó mà! Nếu là lão hổ rình mồi, bước đi không có một tiếng động...

Trần Nhị nín thinh, vớ lấy điều nhồi thuốc định châm lửa hút nữa... thì bỗng Cửng lão gạt tay Trần Nhị bảo đừng hút nữa...

- Coi kìa! Coi kìa?

Ngồi nhích sát vào Cửng lão, Trần Nhị hỏi:

- Đâu? Gì thế, hả bá phụ? Đâu?

- Phía hữu kia kìa, hai mắt thù lớn phản chiếu ánh đèn, đúng mắt... nó bỏ rồi!

Cùng lúc ấy ở nhà dưới, tiếng ngựa thở phì phì, xây đi, xây lại tháo động như sợ hãi tai họa tới bên... Hai bóng mắt vẫn đứng nguyên chỗ. Cửng lão cầm cung khẽ tay A Hoàn. Tuy ngủ say, nhưng A Hoàn rất tỉnh, lệ làng ngồi dậy nghe Cửng lão thì thào... Trần Nhị run rẩy, dựng cả tóc gáy.

Téc!... Téc... Téc...

A Hoàn nói nhỏ:

- Đúng lão hổ rồi! Trần ca vào gọi nhị vị hiệp khách, mau!

Một tiếng nhè nhẹ từ trong cửa vọng ra:

- Chúng tôi ngồi đây này giờ mà không biết à? Cứ chờ mãnh thú tới gần sẽ bắn, chớ hấp tấp!

Anh em Chu gia bước không một tiếng động ra ngồi cạnh Trần Nhị khiến Trần Nhị thấy ảm cúng hơn. Hai mắt sáng hồi nãy biến mất, nhưng lát sau lại mở ra nhìn cách chỗ cũ độ hai trượng gần hơn.

Téc...!Téc... Téc...

Vận dụng thuật nhìn đêm, anh em họ Chu nhìn rõ ràng con lão hổ cực lớn ngồi bên bụi cây, không rõ màu gì. Thuật nhìn đêm chỉ giúp khách dạ hành nhận ra mọi vật mờ mờ xám, chớ không phân biệt màu sắc rõ ràng như lúc có ánh sáng đèn hay mặt trời.

Củng Thuận nói khẽ:

- Ác thú thay đổi phương hướng, tới gần đó. Tinh khôn như vậy, chắc nó quen bắt nhiều người và thú vật nuôi trong nhà rồi.

Quả nhiên, mãnh thú lại đổi chỗ tiến tới gần hơn nữa. Ở nhà dưới mấy con ngựa xông xao sợ hãi thở mạnh, móng đập cũng mạnh.

Cha con Củng Thuận đứng dựa vào lan can, cung lấp tên sẵn sàng. Giây lâu, cặp mắt sáng biến mất. Họ Củng và Trần Nhị hồi hộp chưa biết nhìn về phương hướng nào thì con mãnh hổ vằn đen lông cực lớn đã lù lù xuất hiện ra dưới ánh đèn. Mãnh thú đi có ba chân, một trước, hai sau. Chân trước bên tả co lên như có tật, tuy vậy nó chuyển động rất lẹ làng... Đàn ngựa sợ hãi quá xô nhau huỳnh huỵch vào căn nhà, nhưng Củng lão và A Hoàn đã phát luôn hai mũi tên.

Tách!... Tách!... Cả hai mũi tên cùng trúng bả vai lão hổ.

Mãnh thú gầm lên vang vọng cả khu rừng xây hấn mình lại nhìn lên chỗ mọi người đứng như vừa đánh được hơi người Cha con Củng lão vội vàng lấp tên định bắn loạt thứ hai nữa, nhưng không kịp, mãnh thú đã gầm lên, chồm tới, chồm tới phía có người.

Củng Thuận, A Hoàn sợ hãi, lùi lại bắn nữa, trượt!

Nhưng cùng lúc ấy, một tiếng phập dội lên, lão hổ lăn lộn dưới đất gầm gừ kinh khủng. Thì ra trong khi mãnh thú chồm tới, Lam Y đã cầm lấy cây giáo nhằm đúng ngực phóng mạnh. Trúng thương, lão hổ nhào xuống đất quay cuồng. Dưới sức nặng, cán giáo bị gãy đôi. Tuy vậy, nó vẫn gầm vang quay đi mấy vòng rồi chuệch choạng định chạy... Chu Đức Kiệt sợ mãnh thú chạy, mất công đuổi, bèn nhắm bụng phóng luôn một ngọn giáo nữa. Ngọn giáo xóc qua bụng mãnh thú sang bên kia. Lần này, vừa bị ngấm tên độc, vừa bị hai vết tử thương, lão hổ gục xuống, máu chảy lênh láng, cố gượng dậy đi vài bước lại gục xuống.

Tiếng gầm nhẹ dần... và im hẳn.

Củng lão nói:

- Ác thú chết rồi! Trần diệt thấp đuốc mau!

Không thấy trả lời, mọi người quay lại chẳng thấy y đâu cả.

A Hoành gọi lớn:

- Trần ca! Trần ca! Đâu rồi?

Tiếng Trần Nhị run rẩy ở trong nhà nói ra:

- Tôi đây! Mãnh thú đã “dông” chưa.

- Nó chết rồi, còn chạy đi đâu nữa! Đại ca thấp đuốc ra đây, mau.

Mọi người phì cười vì tánh nhát của Trần Nhị. A Hoành cũng vào châm đuốc cùng Trần Nhị bước ra. Mọi người nhảy cả xuống đất tiến lại gần xem xác hổ. Mãnh thú lớn bằng con bò. Mùi hôi nồng nặc. Nhận kỹ ra chân trước bị thọt tự nhiên chớ không phải vì bị thương mà thành tật. A Hoành đưa đuốc cho cha, rút hai cây giáo ra vấy máu đỏ lôm:

- Thoát một con này, vẫn phải đề phòng con cái. Quý vị và phụ thân đi ngủ đi, để con canh phòng tới sáng cho.

Chu Đức Kiệt nói:

- A Hoành cũng yên tâm đi ngủ được rồi. Hổ thọt không bao giờ đi đôi và có đôi.

Nói đoạn, chàng cầm chân lôi xác hổ ra phía trước nhà sàn để tránh cho ngựa khỏi sợ suốt đêm. Hôm sau, anh em Chu gia từ tạ Củng Thuận lên đường. Củng lão cố mời hai người nán lại vài ngày nữa rồi sẽ khởi hành. Chu Đức Kiệt nói:

- Trên bước giang hồ, bỗng dưng gặp nhau thế này là hữu hạnh lắm rồi. Chúng tôi có hẹn với nhiều bằng hữu ở Kim Lăng, đường còn dài, trì trễ e lỡ nhật kỳ. Vậy xin tam biệt, biết đâu chẳng có ngày hậu hội?

Hai anh em bái từ Củng Thuận, A Hoành, Trần Nhị quỳ lạy.

Chu Đức Kiệt đỡ dậy, bảo Trần Nhị:

- Từ nay nên thận trọng, chớ có lầm đường lạc lối như trước nữa nhé!.

o0o

Hai bên đường đi, núi đá lởm chởm, cây cối thưa thớt, không như khu Đại Lâm rừng rậm cây cao. Anh em Chu gia dong ruổi đến xế chiều hôm thứ ba mới gặp con đường chánh đi Kim Lăng. Nhìn quanh không thấy thôn xóm nào cả, nhưng ở ngay chân núi phía xa có làn khói lam từ một mái tranh tỏa ra trong nền trời chiều.

Cầm roi ngựa chỉ, Chu Đức Kiệt nói:

- Trời sắp tối, hỏi ngủ nhờ nhà kia vậy.

Hai người bèn thúc ngựa lẹ bước tới đó.

Căn nhà không đến nỗi hẹp lắm như hai người tưởng tượng lúc ban đầu. Có lẽ vì thấy khách lạ tới nên một người đàn ông trạc ngót năm mươi tuổi đứng ngẩn ra nhìn.

Anh em Chu gia xuống ngựa vái chào:

- Chúng tôi lỡ độ đường, muốn phiền tiên sanh cho ngủ nhờ đêm nay, sáng mai đi sớm.

Người đó vui vẻ chất phác trả lời:

- Tôi rất hân hạnh được viễn khách chiếu cố nơi lều tranh vách lá này. Mời tráng sĩ và cô nương vào nhà.

Dứt lời, người ấy gọi lớn:

- Thái Vân con!

Một thiếu niên trạc mười bảy, mười tám tuổi từ trong nhà chạy ra vái chào anh em họ Chu.

Quý khách nghỉ lại nhà đêm nay. Con khá dắt ngựa vào nhà sau cho uống nước, ăn cỏ nhé.

Chu Đức Kiệt và Lam Y tháo yên ngựa đem vào nhà. Người chủ nhà gọi vợ ra chào, bảo làm cơm thết đãi và tự xưng danh là Thái Phong. Mai lên đường sớm nên mới vào khoảng qua canh một, anh em Chu gia đi nghỉ ngay, sau khi chuyện vãn với chủ nhà.

Chu Đức Kiệt nằm cạnh cửa sổ giống tre nhìn ra ngoài trời trăng sao vàng vặc không vẩn lấy một gợn mây nào. Chàng khoan khoái nghĩ tới vụ phá hắc điểm và hỏa thêu Xích Hoa Viện ở Sơn Phu, rồi tình cờ đoạt được hai hạt trân châu đặc biệt quý giá... Bỗng có bóng người, một người to lớn sắc mặt xám xanh, râu quai nón đậm tua tủa như rễ tre, mắt lớn xếch ngược, mũi sư tử, tử xa chạy tót dòm vào cửa sổ như có ý tìm kiếm người nào trong nhà...

Thấy vẻ mặt người ấy dữ tợn Chu Đức Kiệt quát hỏi:

- Ô hay! Người là ai! Dòm ngó vô đây làm chi?

Không trả lời, người mặt xám nhe răng ra cười, dữ tợn vô cùng, có vẻ khiêu khích.

Họ Chu nổi giận dùng dùng quát lớn:

- Đồ vô lễ! Chớ có chạy, coi đao ta đây.

Dứt lời, chàng với tay lấy Thất Tinh đao gối ở đầu giường, đập tung ống tre nhảy ra ngoài đánh người nọ.

Thấy Chu Đức Kiệt nhảy ra, người ấy chạy lùi lại bảy, tám bước, cau mặt mắng:

- Thằng thất phu này vô lý thiệt! Ta trêu chọc chi nhà ngươi muốn gây lộn? Được có giỏi ra đây! Sợ chi!

Chu Đức Kiệt nhận thấy người ấy là một mãnh hán, vai to ngực lớn vận đoản giáp bằng đồng đen, lưng đeo bảo kiếm thì khen thầm hùng dũng, nhưng nhìn kỹ lại thấy quen mặt không biết đã từng gặp ở đâu rồi...

- Mi tên chi? Chu Đức Kiệt này không thèm giết kẻ vô danh:

- Mãnh hán tuốt kiếm ra, cười ha hả:

- Sơn Đông Đơn đao Chu Đức Kiệt hả? Được! Đánh một trận đã rồi mới cho biết tên. Ra chỗ rộng này, mau!

Chu Đức Kiệt giựt mình không hiểu tại sao mãnh hán lại biết rõ danh tánh mình như vậy. Trước sự thách thức của mãnh hán, Chu Đức Kiệt không nói thêm nữa, đuổi theo hoa đao chém trước. Mãnh hán múa kiếm đỡ và trả đòn. Nhưng Chu Đức Kiệt đã dồn dập tấn công luôn mấy thế rất hiểm, đao pháp nhập siêu quần xuất chúng. Mãnh hán hùng dũng chống trả lại hồi lâu, binh khí va vào nhau chí chát gây nên một trường chiến đấu vô cùng ác liệt. Nhưng Chu Đức Kiệt lấn đòn khiến gã kia phải dần dần nhượng bộ lùi mãi ra xa.

Không chịu bỏ, chàng đuổi theo tới một chân núi cao, cây cối rậm rạp, mãnh hán quay lại cười vang:

- Chu Đức Kiệt, ta với người đồng họ mà không nhận ra anh em sao?

Nói đoán, y chạy vụt vào trong rừng cây.

Chu Đức Kiệt tức giận vì lối ỡm ờ của mãnh hán, bèn chạy theo vào rừng tìm nhưng chẳng thấy chi cả. Gã kia mất hút. Chàng gọi lớn:

- Tráng sĩ nào đó, có giỏi tài ra đây so kiếm phen nữa cùng ta nào!...

Im lặng. Rừng đêm hoàn toàn im lặng.

Sợ mắc mưu kẻ địch, Chu Đức Kiệt quay trở ra. Vừa ra tới rừng thì trăng sao đã bị mây đen từ đâu ùn ùn kéo đến che lấp cả vòm trời. Gió lớn nổi lên ùng ùng, bụi cát bay mù. Chu Đức Kiệt đưa tay che mặt tránh bụi khỏi vào mắt, định phi hành trở về căn nhà tranh thì bỗng có tiếng vó ngựa lộc cộc từ xa phi tới lẫn với tiếng ngựa leng keng.

Chàng nghĩ thầm:

- Chắc tên giặc vừa rồi dụ ta đến đây để phục binh. Hừ! Gớm thiệt! Binh trăm vạn ta nào có sợ, thế thì chưa biết Đơn đao họ Chu chút nào cả!

Cầm ngang cây đao Thất Tinh, Chu Đức Kiệt ngạo nghễ chờ khách. Nhạc ngựa mỗi lúc một gần, từ góc rừng hiện ra một viên tướng dũng mãnh, mặt đỏ như chu sa, râu ba chòm đen lánh, hàm én mảy ngài, đầu đội khăn xanh giáp trụ, nửa văn nửa võ bào lục, chân dận ủng Tây Xuyên. Viên tướng đó cầm cây long đao yểm nguyệt cười con tuấn mã cao lớn, màu da đỏ tía, cổ rộng, ức rộng vó thon đặc biệt kiêu hùng... Theo sát hai bên ngựa là hai bộ tướng. Người bên tả mặt đẹp như mặt ngọc, bào hoa chít đắp da thú màu nâu, tay bọc bọc ấn. Đai lưng gài trường kiếm. Còn người bên hữu thì không phải ai xa lạ, mà chính là gã mãnh hán trên cột thách chiến ban nãy. Lúc này y đã gài kiếm vào vỏ hai tay vác cây cờ xanh nheo đỏ thêu bốn chữ đen kiêu đại tự “Hán Thọ Đình Hầu”.

Chu Đức Kiệt khen thầm viên đại tướng đó uy nghi dũng mãnh. Bộ ba tiến tới trước mặt Chu Đức Kiệt cách đó hơn một trượng ghìm ngựa lại. Chu Đức Kiệt vẫn đứng nguyên chỗ cũ mắt nhìn trừng trừng.

Cất tiếng vang như chuông đồng, tướng mặt đỏ hỏi:

- Võ Khúc Tinh Quân có biết ta là ai không?

Chợt nhớ ra bốn chữ thêu trên cờ “Hán Thọ Đình Hầu”, Chu Đức Kiệt giật mình nghĩ đến Quan Vân Trường đứng đầu Ngũ Hổ thời Hậu Hán.

- Phải rồi! Người bên tả là Quan Bình còn viên bộ tướng bên hữu là Chu Xương! Thảo nào y nhận đồng họ với ta! Nhưng Vân Trường tới đây làm chi?

Tuy nghĩ vậy, Chu Đức Kiệt cũng cung kính tra đao vào vỏ, cúi đầu vái chào:

- Hán Thọ Hầu có điều chi muốn dạy cho tiểu tử?

- Thấy Tinh Quân và Kim Tinh Nữ qua khu vực ta ngự trị, nên xúc phạm thần oai mới tới đây dự tính một đôi cơ điều...

“Lẽ ra ta chẳng nên dính líu tới việc phạm trần nữa nhưng Tinh Quân nội diệt có tình bằng hữu, ta đành phạm tội tiết lậu thiên cơ, biết Tinh Quân vài điều chớ có xao lãng. “

“Vận nước loạn ly sắp tới, Tinh Quân và Kim Tinh Nữ còn phải gian lao một thời gian, vậy trong bước gian hồ gặp sao Hỏa Đức Nữ là duyên, và trên trường chinh chiến chẳng nên sát hại Nhạc Lan Anh... “

“Còn Kim Tinh Nữ là chất võ, hồn thơ nhưng thôi, tiết lộ đã nhiều!... Hẹn gặp nhau ở Mã Thạch Cương. Ta đi đây... “

Dứt lời, Hán Thọ Hầu rẽ Xích Thổ quay lại, cả ba cùng phi như bay.

Chu Đức Kiệt không kịp hỏi thêm nữa tức mình đuổi theo, không ngờ trượt chân té ra mặt đất...

Giật mình, Chu Đức Kiệt ngồi dậy ngơ ngác nhìn thì ra là giấc chiêm bao.

Cơn gió lạnh thổi lùa bay tung rèm cửa khiến chàng nhớ lại lúc lên giường, chàng có đóng chặt cánh cửa gỗ, cài chốt cẩn thận. Chu Đức Kiệt bèn với tay ra ngoài đóng cửa như cũ, lúc quay lại thì đã thấy Lam Y thức ngồi dậy từ bao giờ ở trên giường bên.

Chàng hỏi nhỏ:

- Hiền muội mở cánh cửa sổ này đó à?

Lam Y lắc đầu, vẫy anh sang ngồi bên:

- Tiểu muội vừa mơ thấy Quan Võ đời Hậu Hán, y hết trong tranh vẽ thờ.

- Ủa! Ngu huynh cũng vậy, mơ thấy Hán Thọ Đình Hầu, định đuổi theo, trượt chân té trời dậy đây.

Chu Đức Kiệt nói nhỏ, kể lại cho Lam Y nghe giấc mộng kỳ lạ ấy.

- Y hết giấc mơ của tiểu muội, Quan Vân Trường thiêng lắm, tất phải có lý do chi đây! Cô nào là sao Hỏa Đức Nữ có duyên cùng hiền huynh. Đẹp hay xấu? Tài hay kém? Thiệt là duyên tiền định nhé!... Còn Nhạc Lan Anh là ai?.. Khó hiểu quá!. Chất vẻ hồn thơ như ngu muội là thế nào? Hừ! Kỳ quặc!

- Ta nhớ để ngẫm xem sao. Thôi, ngủ đi, mai còn lên đường. giữ sức mới được!

Sớm hôm sau, đóng ngựa xong xuôi, Lam Y đưa tặng Thái Phong mấy lượng bạc.

- Bất quá trọ một đêm đáng là bao, cô nương cho nhiều quá.

- Chúng tôi tặng tiên sanh chớ không phải trả công. Xin vui lòng nhận.

Chu Đức Kiệt hỏi Thái Phong:

- Thái tiên sanh có biết Mã Thạch Cương ở đâu không?

- Với sức tuần mã của tráng sĩ, chiều nay sẽ tới Mã Thạch Cương. Chân núi Mã Thạch có Quan Gia Bảo. Tráng sĩ nghĩ lại đó đêm nay, mai sẽ lên đường.

Nghe nói đến ba tiếng Quan Gia Bảo, Chu Đức Kiệt đưa mắt nhìn Lam Y, rồi hỏi vội họ Thái:

- Chủ nhân Quan Gia Bảo là ai vậy?

Nhận thấy thái độ nghi ngờ của anh em Chu Gia, Thái Phong đáp:

- Người đó là Kim Đào Quan Long, dòng giống của Quan Vân Trường thuở trước, gia đình tôi ở khu vực này đã ba đời rồi nên biết rất rõ các vùng lân cận. Vị danh tướng thời Hậu Hán ấy linh thiêng lắm, thường hiển thánh trên Mã Thạch Sơn và các vùng lân cận.

Năm tôi mới ngoài hai chục tuổi, có việc qua lối núi Mã Thạch cùng gia phụ. Hôm đó trời đang nắng chang chang giữa buổi trưa hè mà bỗng dưng mây đen kéo đầy trời, gió thổi ào ào. Cha con tôi vội núp dưới gốc cây lớn chờ tránh cơn mưa, thì có tiếng nhạc ngựa vang từ không trung xuống.

“Nhìn lên, hai cha con tôi cũng nhận ra rõ ràng Ngài cười Xích Thố, cầm long đao, hai bên có Quan Bình và Chu Xương vác cờ theo hầu. Hồi lâu, cả ba vị thánh ấy đi xa rồi biến lẫn vào các đám mây đen lớn. “

“Chúng tôi mục kích cảnh tượng ấy nên mới tin việc Hán Thọ Đình Hầu hiển thánh không phải ngoa truyền. Người trong vùng này nhà nào cũng thờ vị danh tướng hiển linh ấy. “

Gia phụ có nói lại câu chuyện này.

“Cách đây trên bốn mươi năm, hồi đó tôi mới độ chừng sáu, bảy tuổi, có một bọn thảo khấu bị quan quân rượt chạy trên quãng đường từ đây đi Mã Thạch Cương. Vì trời tối, quan quân không dám hăng hái đuổi lẹ mà bọn thảo khấu cũng khinh thường nên đứng đĩnh đi dưỡng sức. “

“Không ngờ, sau một trận cuồng phong có tiếng nhạc ngựa rung rinh và tiếng chân ngựa phi tới. “

“Tuồng bị quan quân chặn đường, bọn tặc khấu bèn dàn quân định liều mạng sống mất một trận. “

“Nhưng chưa kịp trở tay thì bộ ba Hán Thọ Đình Hầu đã lướt tới đông mãnh oai hùng. Mắt hùm xé ngược, Ngài cầm ngang thanh long đao, dừng ngựa Xích Thố, đứng chặn giữa đường, oai phong, sát khí khiến bọn thảo khấu giật mình kinh sợ không dám tiến, cũng chẳng dám lùi. “

“Chúng như bị một sức lực huyền bí gì hút hết cả thần trí nên đâm ra hoang mang chân chờ... “

“Hồi lâu, viên tướng ấy quay ngựa lại phi lệ như biến vào trong đêm tối. Bọn thảo khấu vui mừng tưởng được mở đường, bèn sửa soạn tiến bước. “

“Không ngờ, quan quân đã đuổi kịp bao vây và bắt được toàn bọn. “

“Cũng nhờ oai linh của Hán Thọ Đình Hầu nên bữa ấy quan quân mới lập được kỳ công. Bởi vậy Phủ quan cho dựng nơi đó chiếc bia đá lớn đề ba chữ “Cầm Thảo Khấu “để kỷ niệm công Ngài hiển linh chặn đứng bọn giặc lại cho quan quân tới kịp bắt. “

“Chừng nào qua khu ấy, nhị vị sẽ trông thấy ngay chiếc bia đá đó ở bên đường, dưới gốc một cây đa lớn cành lá um tùm tươi tốt. “

“Các khách thương đi lại buôn bán trên con đường này, xây thêm một cây hương ở sau bia đá. Mỗi chuyến qua nơi ấy, họ đều dừng bước thắp hương cúng vái cầu cho được đi đến nơi, về đến chốn, làm ăn phát tài... “

“Nhị vị nên cầm theo bó hương chiêm bái như mọi người cầu bình an tưởng cũng chẳng phải là việc thừa. “

Lam Y nghe đoạn hỏi Thái Phong:

- Nơi đây không có hàng quán chi cả, mua hương ở đâu bây giờ?
- Cô nương khỏi lo! Nhà có sẵn, xin cầm theo một bao.

Nói xong, Thái Phong bắc ghế lấy một bao hương mới trên bàn thờ Quan Vân Trường xuống, đưa cho Lam Y.

Lam Y đón lấy bao hương rồi cùng Chu Đức Kiệt từ tạ gia đình họ Thái lên ngựa ra đi.

Còn sớm lắm, khí núi tỏa ra mờ như lớp phấn lam nhạt. Gió thổi nhẹ tiết trời vẫn lạnh căm căm se môi người lữ khách. Cảnh vật hai bên đường rất đẹp, hoa rừng cỏ dại rung rinh lướt theo chiều gió, ngàn cây xanh bát ngát tận chân trời, hương rừng tản mạn ướp muôn ngàn tiếng hót của chim muông vừa thức giấc líu lo đồng ca một bản nhạc rừng xANH:

- Lam Y nói:

- Cũng rừng, cũng núi mà nơi đây đẹp huyền hoặc như bức thủy mặc của một tay danh họa, trái ngược hẳn với khu Sơn Phu man đại khô khan.

Nghe vậy, Chu Đức Kiệt chỉ mỉm cười không nói gì.

Nhìn anh, Lam Y hỏi:

- Cảnh này không đẹp ý hiền huynh sao mà cười?

Chu Đức Kiệt cười vang:

- Giấc mộng có lẽ đúng thật! Con người chất võ, hồn thơ!

- Trình độ võ nghệ của hiền muội như vậy thiết tưởng khó gặp được một trang nam tử khả dĩ lọt nổi mắt xanh. Họa chẳng phải là một nhà thơ tánh tình khoáng đạt, phong tú tiêu sái, thông việc cổ kim, ngày ngày chồng ngâm thơ vịnh phú, Chà! Cuộc sống êm đềm hào hiệp của đôi trai gái tài sắc vẹn toàn đẹp để là đường nào!

Nghe Chu Đức Kiệt nói một thôi dài Lam Y cũng phì cười:

- Văn nhân hào hoa phong nhã vị tất đã so sánh nổi cùng hiền huynh, lúc tao mặc thì chẳng ai bằng, mà khi xung phong vùng vẫy thì có kém chi giao long quấy khúc?

- Nếu ngu muội lấy chồng, người chồng ấy ít nhứt phải được như hiền huynh... Nhưng không! Điều mà ngu muội ước mong hơn cả là có đứa cháu kháu khỉnh mang họ Chu, nối chí được Cha và Cô nó sau này. Có vậy mới toại nguyện. Cho nên đã nhiều lần muốn hỏi qua loa hiền huynh về vấn đề hôn nhơn... Hôn nhơn là vấn đề bất khả ép. Hữu duyên thiên lý ngộ, nói thế nào trước được! Trên thế gian này có được mấy người phụ nữ kham nổi cuộc đời Giang Hồ Du Hiệp, cùng ngu huynh kết bạn và cùng anh em ta vùng lười kiếm phong trần hồ hải?

Lam Y phản đối:

- Có chứ! Theo ngu ý thì đã thấy một người...

- Ai đó vậy?

- Hiền huynh bất tất phải hỏi, việc nó tới sẽ tới. Hữu duyên thiên lý ngộ mà!...

Nàng ranh mãnh nhìn anh cười

Hai anh em rong ruổi tới khi đã đứng bóng thì ở xa xa phía trước mặt có một cây cao lớn rườm rà.

Cầm roi ngựa chỉ, Lam Y nói:

- Có lẽ cây đa cổ thụ nơi trồng trụ đá kia kìa! Ta thúc ngựa chạy mau tới đó xem.

Lát sau đã tới nơi.

Bia đá cao bằng đầu người, khắc ba chữ triện “Cầm Thảo Khẩu” rất vuông vắn rõ ràng.

Cây đa lớn hàng mấy chục ôm, rễ mọc xù sề, bóng lá che khuất hẳn một vùng rộng lớn.

Một đoàn trên một trăm người ngựa, thồ đầy hàng hóa, nán lại đó nghỉ, ăn bữa trưa.

Mấy người ra dáng khách thương cùng với bốn người nữa, vận võ phục màu vàng khè, võ trang chặt chẽ đang giải tấm vải dầu lớn ra trên mặt đất, hạ mấy thứ lễ vật vừa chay vừa mặn bày trước bia đá xuống sửa soạn đánh chén.

Mấy món võ khí trường để dựa cả vào gốc rễ đa gần đó.

Bọn người thấy anh em Chu gia từ xa tới thì chú ý ngưỡng đầu nhìn...

Lam Y nói với Chu Đức Kiệt:

- Bọn tiêu sư này vận đồng phục đồng sắc với màu cây cờ hiệu cắm ở thồ ngựa đầu đoàn kia kìa, hiền huynh coi!

- Ồ, chắc bọn này từ Kim Lăng qua đây đi Dương Châu. Bảo tiêu cục nào đó lấy màu vàng để diễn tả chữ Kim, phải không? Coi nào, chữ gì treo trên lá cờ hiệu kia... À, chữ Vân.

- Họ chăm chú nhìn ta quá!

- Lẽ cố nhiên rồi. Nhìn vì trên đường gặp khách lạ ngược chiều. Nhìn vì anh em ta có cặp tuấn mã khỏe mạnh lại võ trang, nghi ngờ biết đâu chúng ta không phải tay Hưởng Mã. Nhìn vì thiếu nữ xinh đẹp gì mà lại kèm kiếm đeo cây trường kiếm góm khiếp ở sau lưng...

Lam Y lảng lạng mỉm cười. Anh em Chu gia xuống ngựa buộc cương vào chiếc rễ đa nhỏ. Lam Y rút bao hương ở bọc hành lý ra đánh lửa thắp lên cắm cả vào bát hương lớn đã đầy hương cháy dở, khói nghi ngút tỏa theo hướng gió nhẹ. Hai anh em đứng thẳng người trước bia đá cúi đầu lễ ba lễ. Lúc xoay lưng trở lại thì đã thấy các tiêu sư và mấy khách thương đứng cả gần đó cúi đầu chào rất lễ độ.

Hai người đáp lễ. Một tiêu sư râu quai nón, đeo cây thiết cương tiên, tiến lên mấy bước nói:

- Chúng ta là khách qua đường cả, nếu không nệ hà, xin mời nhị vị dùng bữa đã bày sẵn cho vui.

Chu Đức Kiệt vui vẻ nhận lời ngay. Chàng tự giới thiệu:

- Anh em tôi họ Chu, người Bình Dương huyện bên Sơn Đông...

Liếc nhìn cây đơn đao cán nhô ra trên vai Chu Đức Kiệt, vị tiêu sư tươi hân nét mặt nói:

- A! Có phải Chu Đơn Đao, lệnh lang của cố tiêu sư Chu Đức Ván nổi danh đất Bắc với đường đao gia truyền vô địch đó không?

Chu Đức Kiệt khiêm tốn, chỉ Lam Y đáp:

- Túc hạ quá khen! Gia muội Tú Anh đây. Làm sao túc hạ biết gốc tích anh em tôi?

Người đó hớn hở nói:

- Hữu nhân vô người tôi quả đắc tội muôn ngàn. Lam Y Nữ Hiệp đây phải không? Đứng trước Thái Sơn mà không biết.

Tiêu sư đó vái Lam Y. Nàng nghiêm chỉnh đáp lễ.

Tiêu sư nói tiếp:

- ... Hiệp danh của nhị vị vang lừng thiên hạ, làm chi chúng tôi trong nghề bảo tiêu mà không biết cho được! Hơn nữa, còn một điều này nhị vị không ngờ tới. Tôi họ Vân tên Báo, em của gia huynh hiện làm giáo đầu ở Bình Dương huyện Vân Bưu tước hiệu Trại Dực Đức đó.

Chu Đức Kiệt vui vẻ:

- Thiệt không ngờ. Thế ra là anh em nhà cả. Trước đây, trong những lúc gặp nhau hàn huyên chè chén, Vân giáo đầu thường nói có một bào đệ hành nghề tiêu sư ở Hoa Nam, ngờ đâu lại gặp đại ca ở nơi đây.

Vân Báo mừng rỡ gọi mấy tiêu sư khác đến giới thiệu từng người một:

- Đây là các tiêu sư giúp việc trong bản tiêu cục ở Kim Lăng, Tiêu Tấn tước hiệu Kim Đạn Tử, chuyên bắn đạn bách phát bách trúng. Hứa Thần Lang, hiệu Kim Sang Tướng, sử dụng cây sang rất tài tình. Còn đây là Hoàng Đầu Sư Tử, Lưu Quối Nguyên, thiện dụng lang nha bổng, gan dạ vô cùng.

Vân Báo nói với các tiểu sư:

- Nhị vị đây là hai nhân vật hữu danh trong giới Giang Hồ kiếm khách mà đã có lần tôi kể chuyện cho các hiền đệ nghe rồi. Sơn Đông Chu Đơn Dao và Lam Y Nữ Hiệp đó.

Các tiêu sư đều giật mình không ngờ lại được diện kiến hai nhân vật vẫn từng nghe danh. Họ chú ý nhìn tướng mạo phi phàm, cảm phục ra mặt đáng điều anh hùng cân quắc của hai người.

Vân Báo nói:

- Nào xin mời nhị vị dùng bữa ăn nguội với chúng tôi.

Mọi người đều xúm vào ăn uống uống rất vui vẻ.

Rượu mạnh ấm lòng, thịt gà, vịt quay kèm xôi nếp đồ dẻo, bữa ăn giữa trời tuy vô biên nhưng thân mật ấm cúng vô cùng.

Vân Báo hỏi Chu Đức Kiệt:

- Nhị vị từ đâu qua đây?

- Từ Trấn Giang lên Dương Châu, bây giờ đi Kim Lăng.

- Lúc ở Dương Châu, đại ca có nghe thấy chuyện gì về Kim Cương Tự không?

- Không. Có chi lạ vậy?

Nghe đồn các đầu đà trong chùa ấy bị một bọn kiếm khách đến hạ sát hết, trừ ra có một tên thoát khỏi. Vụ này hậu quả lớn lao vì ở Kim Lăng ai cũng biết các hòa thượng Kim Cương Tự là người thân tín của một vị Vương gia rất thế lực hiện thời. Chuyến này sang Dương Châu, tôi có ý dò la tin tức đó xem thiệt hư thế nào.

Lam Y nói:

- Riêng phần anh em tôi nghe nói bên Kim Lăng sắp có cuộc thi kỵ mã rất hào hứng nên sang đó xem cuộc thi và viếng đô thị luôn thể.

Vân Báo lắc đầu chép miệng:

- Gay go thì có gay go nhưng có một điều...

- ... Điều chi?

- Chẳng tránh được thịt nát máu rơi.

- Ừa! Thi kỵ mã mà sao lại có thịt đổ máu rơi?

- Nói ra không hết được. Nữ hiệp sẽ mục kích việc tôi nói trên đấu trường.

Chu Đức Kiệt nói:

- Ở Dương Châu, nếu đại ca có thì giờ nên tìm đến Tào gia trang kết giao cùng Thiên Lý Mã Tào Chí. Đó là một nhân vật đáng thâm giao. Luôn thể, anh em tôi có lời hỏi thăm.

- Chu đại ca dạy như vậy tôi rất vui lòng. Quảng giao bao nhiêu có lợi cho bọn tôi bấy nhiêu. Phiêu cuộc của tôi ở An Hà lộ bên Kim Lăng, đại ca có dịp quá bộ qua chơi cho tôi thu xếp lên đường.

Vân Báo chờ anh em Chu gia lên ngựa đi khuất nẻo đường mới ra lệnh cho đoàn ngựa tiến bước chỉ nẻo Dương Châu.

Xế chiều hôm ấy, anh em họ Chu đi tới một nơi có ngọn núi khá cao, chân núi là rừng cây rậm rạp. Thế núi in hằn trên dóm trời, như hình con ngựa đang lặn mình trên cỏ biếc.

Lam Y chỉ tay:

- Hiền huynh coi kìa, Mã Thạch Cương.

Một dòng suối lớn róc rách chảy, phát xuất từ chân núi, vòng vèo như con rắn bạc khổng lồ bò ra sát bên đường đi. Hai bên bờ suối cỏ dại hoa ngàn màu tím phớt, hồng ngả bóng soi lên trên mặt nước trong veo.

Mấy chú tiểu còng lưng dưới bó củi nặng đi hàng một bên đường, nghe tiếng vó ngựa lộc cộc dần trên đất đá, củng cố quay đầu lại nhìn xem người kỵ mã là ai.

Lam Y hỏi:

- Bớ chú tiểu, đây có phải là Mã Thạch Cương không? Chúng tôi muốn kiếm quán trọ làm ơn chi giúp.

Mấy chú tiểu không ai bảo ai cùng chỉ tay lên ngọn núi:

- Mã Thạch Sơn đây. Gần đây, phía này là Quan gia bảo, có tửu quán.

Lam Y cảm ơn thúc ngựa cùng Chu Đức Kiệt tiến nhanh, vượt qua bọn tiểu phu, vòng theo chân núi sang tay tả. Giây lát đi tới một cổng trang, mái lá, rào hoa, anh em Chu gia thấy một mảnh hán mặt đỏ như gấc, mày ngài xéch ngược, râu ba chòm đen lách dài tới bụng, cổ lớn, vai to. Chàng ta vận chiếc áo bào màu lục, chân vận ủng võ.

Giật mình, Lam Y nhìn Chu Đức Kiệt nói nhỏ:

- Kìa, Hán Thọ Đình Hầu.

Chu Đức Kiệt nghiêm nét mặt:

- Chúng ta thức chớ có mê đầu! Nhưng kỳ thật! Cháu mà sao từ nét mặt đến khổ người y hệt tổ tiên. Chắc là Kim Dao Quan Long đây...

Mãnh hán mặt đỏ cũng nhìn trừng trừng anh em Chu, tới lúc hai người đi qua trước mặt, bèn chấp tay vái dài:

- Kính mời nhị vị nán lại tộ trang. Trời gần tối rồi...

Đang toan tính làm quen, bỗng được lời mời, Chu Đức Kiệt cả mừng, cùng Lam Y xuống ngựa vái chào đáp lễ:

- Anh em tôi đang tính xin vào báii yết, không ngờ lại gặp Quan anh hùng đứng hóng mát ngoài cổng trang, thiệt là may mắn vô cùng.

Mãnh hán ngạc nhiên:

- Ủa! Nhị vị Chu đại hiệp biết tiện danh sao? Tôi cốt ý đứng đón nhị vị chớ không phải hóng mát. Đêm qua, tổ phụ tôi báo mộng, vào giờ này sẽ có nhị vị Chu hiệp đi qua, dạy phải mời về nhà để kết giao. Bởi vậy, mới được biết tôn tính đại danh.

- Chúng tôi cũng vậy, đêm qua mộng thấy lệnh tổ phụ dẫn đường cho biết Mã Thạch Cương để vào kiến anh hùng.

Quan Long cười ha hả:

- Chúng ta là con nhà võ, nhứt kiến vi thâm giao, chẳng nên câu nệ trong sự xưng hô. Ta nên theo thứ tự của tuổi tác mà gọi nhau bằng anh em. Năm nay tôi ba mươi chẵn.

Chu Đức Kiệt vui vẻ nói:

- ... Tôi ba mươi hai, còn gia muội nhỏ tuổi hơn cả.

- Thế thì cho phép tôi kêu bằng Chu đại ca và Chu muội có được không?

- Sao lại không! Quan hiền đệ dạy chí phải.

Quan Long vỗ tay gọi gia nhơn ra dắt ngựa vào tàu, và mời anh em Chu gia vào trong trang, lên thảo sảnh. Thảo sảnh rộng rãi, phía trong cùng, ngay chính giữa, một bức họa vẽ hình Quan Vân Trường đọc thư, có Quan Bình, Chu Xương đứng hai bên, hình lớn bằng người thật, nét bút rất linh động. Bức họa đó treo ngang trên tường, sau chiếc án thờ rộng lớn bày trong vòng chạm trổ vàng son chói lọi. Trên án thờ bày một lư hương bằng đồng đen.

Cây Thanh long yển nguyệt đao, lưỡi đao bọc trong vải xanh, cắm trong giá kê bên án thờ. Anh em Chu gia tiến đến trước bàn thờ lẩm nhẩm khấn vái hồi lâu rồi mới ra khách sảnh phân ngôi chủ khách cùng ngồi.

Quan Long nói:

- Tôi đã dành sẵn một căn phòng ở hậu đường, vậy xin mời đại ca và Chu muội vào thay y phục sửa soạn gọn ghẽ rồi ta sẽ hàn huyên, như vậy có lẽ dễ chịu hơn.

Chu Đức Kiệt và Lam Y cảm ơn, vác khăn gói theo Quan Long vào trong nhà.

Chỉ hai căn phòng bày biện trang nhã, Quan Long nói:

- Nhị vị cứ tùy tiện như ở nhà. Lát nữa tiện nội sẽ ra mắt.

Nói đoạn chàng đi ra.

Lam Y bảo Chu Đức Kiệt:

- Nếu gặp Quan đại ca cỡi ngựa cầm đao ở giữa đường, chắc chắn ngu muội tưởng là Hán Thọ Đình Hầu hiển thánh đó!

- Ờ, giống thật, càng nhìn càng thấy y hệt người trong bức tranh. Hai căn phòng liền vách, có cửa sổ xây cuốn trông ra huê viên trồng đầy hoa thơm, cỏ lạ. Sửa soạn xong, hai người trở ra đại sảnh thì đã thấy Quan Long đang ngồi dựa án thư đọc sách.

Quan Long bảo thị nữ:

- Vào mời phu nhơn ra đây!

Lát sau, một thiếu phụ trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu nét mặt thùy mị, dấp một tiểu nhi lối năm tuổi, dịu dàng bước ra.

Quan Long chỉ anh em họ Chu, bảo vợ:

- Đây là nhị vị Chu đại hiệp mà Tổ phụ báo trong giấc mộng đêm qua. Và đây là tiện nội và gia nhị Quan Hổ.

Thì lễ xong, bốn người cùng ngồi nói chuyện. Quan phu nhơn thấy anh em Chu gia phong thái khác thường, cử chỉ anh hùng, đĩnh đạc, thì rất khâm phục, mừng thầm chồng mình có thêm mối hảo giao.

Lam Y bế Quân Hổ đặt ngồi lên đùi rồi nói chuyện với Quan phu nhơn.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Quan hiền đệ ở khu Mã Thạch Cương này lâu chưa?

- Đã chín đời nay rồi, kể từ đời tổ phụ tôi là Quan Thắng cùng các vị anh hùng trên Lương Sơn Bạc được Trào đình chiêu an. Theo việc trào chính ít lâu, tổ phụ tôi từ quan đi ngao du.

Khi qua Mã Thạch Cương này, thấy cảnh trí u nhã vừa mắt nên người xây dựng khu Quan gia bảo muốn người trồng trọt, chăn nuôi phá rẫy làm nương.

Lần hồi những người ấy lập gia đình sanh nở mỗi lúc một nhiều, hết đời nọ sang đời kia. Ngày nay, tại Quan gia bảo có tới trên một ngàn nhân số, sanh cơ lập nghiệp tại chỗ lập nên các tiệm buôn bán, tửu lầu, hạp chợ đủ cả.

Các đoàn khách thương qua đây thường nán lại nghỉ ngơi hoặc buôn bán hàng hóa, hoặc mua mấy thứ thổ sản đem đi. Bởi vậy sơn dã này cũng có phần tấp nập.

Đại ca và Chu muội hãy ở lại đây ít bữa cho tôi được thỏa tình thừa tiếp...

Chu Đức Kiệt đáp:

- Ngu huynh đi Kim Lăng xem cuộc đua kỵ mã có hẹn với nhiều người quen lắm. Cần đi cho kịp hạn kỳ.

- Đúng ngày rằm tháng ba mới khai hội, từ Mã Thạch Cương đến Kim Lăng chỉ còn bốn ngày đường, vậy đại ca có thể nán lại tệ trang vài bữa.

- Hiền đệ không đi Kim Lăng xem hội sao?

- Tiểu đệ biết mặt trái của những kỳ hội do Thuận Vương tổ chức rồi.

Gian Vương nhằm mục đích sát hại những ai đương đầu với y. Chúng ta là hạng người có tâm can không chịu khuất tất, trông thấy vậy thêm tức, chi bằng không đi là hơn. Gian Vương đã nhiều lần cho người về đây dụ dỗ tiểu đệ. Lần nào cũng bị chối từ nên y có ý khó chịu. Nếu y cho người đến đây kiểm chuyện, tiểu đệ định tâm sẽ cho chúng một bài học xử thế.

- Tài ba thao lược như hiền đệ không ra giúp Trào đình, mai một ở nơi sơn dã này há chẳng phí công học tập hay sao?

- Tiểu đệ cân nhắc kỹ lắm rồi. Vĩnh Lạc Hoàng Đế nhờ từ hiền hậu, nhưng nhu nhược thành thử chiêu lúc gần như bất công, thà rằng ẩn nấu nơi nương lúa vườn rau này còn hơn là xuất thân để mua lấy sự tức bực!...

Chu Đức Kiệt gật đầu:

- Hiền đệ suy luận chí phải. Nhiều vị anh hùng hiện cũng đợi thời, chờ dịp thuận tiện ra giúp nước...

- Nghĩ đến thân thế lắm khi quả cũng thấy buồn!...

Chỉ Thanh Long đao yển nguyệt cắm trên đá, Quan Long nói tiếp:

- Thanh đao kia đã bao đời nay giúp cha, ông nhà họ Quan lập nên không biết bao nhiêu là công lao hản mã, mà bao năm nay chịu đựng gọn trong đã kể đáng bức thiết.

Chu Đức Kiệt hỏi:

- Thanh Long đao ấy từ đời nào?

- Từ Hậu Hán truyền lại. Vẫn còn tốt nguyên.

Nói đoạn Quan Long bước lại đã lấy đao bỏ bao ra đưa cho Chu Đức Kiệt coi.

Đón lấy cây đao, Chu Đức Kiệt thấy cầm rất vừa tay, lưỡi đao sáng loáng như nước, khen ngợi:

- Ngờ đâu ngu huynh được cầm cây long đao của viên danh tướng cầm đầu Ngũ Hồ đất Ba Thục bao giờ!

Chu Đức Kiệt đưa đao cho Lam Y coi hồi lâu trả lại cho Quan Long. Gia nhơn đã bày xong bữa tối, mời bốn người vào ăn.

Sáng hôm sau, Quan Long mời anh em Chu gia đi xem trong trang. Nhà cửa bếp nọ, nếp kia rất gọn gàng sạch sẽ. Quan Long sai gia nhơn thắt ngựa để mời họ Chu đi vòng quanh khu Mã Thạch Cương và Quan gia bảo. Thấy con tuấn mã của Quan Long cao lớn ra dáng ngựa trận, màu đỏ tuyền, bờm đen mà dài. Chu Đức Kiệt hỏi:

- Con ngựa này màu sắc chẳng khác chi Xích Thố tả trong sách, chẳng hay có được khỏe bằng không?

Quan Long vỗ vào cổ ngựa:

- Không biết có khỏe bằng ngựa của Hán Thộ Đình Hầu không, nhưng ngu đệ đã thử cưỡi nó hàng ngày mà không biết mệt. Đại ca coi đây, vó cất cao và nhẹ lắm.

Nói đoạn, Quan Long nhảy lên mình ngựa, tay buông lơ dây cương:

- Xích Thố! Đi ta coi!

Như hiểu lời chủ, Xích Thố đi vòng quanh sân, đầu cất, ức dồ, hai vó trước cất cao mà chẳng coi thiết kiêu hùng.

Quan Long khẽ vỗ tay vào cổ ngựa:

- Phi mau!

Xích Thố phi nước kiệu lẹ như tên bắn êm ru.

Lam Y vỗ tay khen:

- Con tân Xích Thổ này hay quá, Quan đại huynh mua được ở đâu?

- Ngu huynh vào tận Tây Xuyên mới mua được con ngựa này. Nó vốn là ngựa rừng... nhưng lát nữa kể chuyện cũng được. Bây giờ mời đại ca và hiền muội lên ngựa đi xem phong cảnh Mã Thạch Cương và Quan gia bảo đã.

Anh em Chu gia lên ngựa, Chu Đức Kiệt đi giữa cùng rong ngựa đi hàng ba ra khỏi cổng trang.

Quan Long nói:

- Hai con Ô Mã và Bạch Tuyết này cũng hay lắm đấy! Giống ngựa Bắc Sơn Đông còn có khi mạnh hơn ngựa Tây Xuyên.

Quan Long dẫn anh em họ Chu đi vòng khắp mọi nơi. Phong cảnh tuyệt đẹp.

Chu Đức Kiệt nói:

- Quan hiền đệ ở đây thật riêng một mình san hà, độc lập và an nhàn, chẳng còn ai dám tới quấy nhiễu nữa!.

Những người gặp trên đường thấy Quan Long đều cung kính vái chào.

Khu Quan gia bảo rất rộng lớn, nhà cửa xây toàn bằng gạch, đường lối vuông vắn khang trang. Tới một khu trồng nhiều cây đề xanh tốt, Quan Long chỉ lá chiêu bài đề Mã Thạch Quán.

- Anh em ta vào đây uống nước đã.

Chủ quán là Chúc Đạt đến định cư ở đây cũng đã được ba đời rồi. Y có nghề cất rượu tuyệt ngon. Toàn thể khu này ai cũng nghiện rượu do y cất nên đặt thành tên “Chúc gia tửu” mà Chúc Đạt thì có tước hiệu là Tể Đại Vương.

Thấy Quan Long cùng hai người khách lạ đẹp ngồn ngộn như đôi hạt trắng tới quán mình, Chúc Đạt từ trong quán chạy ra vái dài chào hỏi rất đổi niềm nở:

- Kính mời nhị vị quan nhơn và tiểu thơ vào nghỉ chân.

(Thời đó dùng hai chữ Quan Nhơn để tỏ ý kính trọng một người giàu có, hay thế lực trong vùng, chớ không cứ gì làm quan mới có danh từ ấy).

Quan Long vỗ vai Chúc Đạt:

- Tôi bận việc nhà, ít qua thăm, chẳng hay tiên sanh có phát tài không?

- Dạ buôn bán cũng nhĩ nhảnh đủ ăn. Nhị vị đây là khách viễn phương.

Quan Long gật đầu:

- Phải, nhị vị đây từ Hoa Bắc... Có chi nhậu tối không?
- Dạ có thịt heo rừng mới bắt được đêm qua.
- Lấy ba hồ rượu hảo hạng và vài món ăn chơi.

Lam Y nói:

- Chúc tiên sanh cho hai hồ thôi, tôi uống chung với gia huynh được rồi.

Chúc Đạt vâng dạ quay vào, lát sau tiểu nhị đem rượu và mấy món nhắm ra khói bay nghi ngút, mùi thơm dễ chịu.

Quan Long nâng Lam Y rượu mời.

Lam Y nóng ruột hỏi:

- Việc bắt tân Xích Thố ra sao, Quan đại huynh kể cho chúng tôi nghe với nào.

Quan Long uống một hơi cạn ly rượu, khà một tiếng:

- Rượu thơm quá!... Vâng, tôi xin kể. Việc đó cách đây bốn năm rồi...

- o O o -